

PHONG-HOA

16
trang

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU

7
2036

TÀA SOẠN: 25 BOULEVARD HENRI D'ORLÈANS
TR. S'Y 1^{er} 1 BOULEVARD CARNOT - HANOI
FONDATEUR: DEMIÈREUR POLITIQUE
DIRECTION: NAM THU HAI

DIRECTEUR:
NGUYỄN TƯỜNG TÀI

GIÁ BẢO: LONG ĐỒNG NGUYỄN CÀO

DEPOT LÉGALE
N° 1117

ADMINISTRATEUR: NGUYỄN CÀO
PHAM HUY N. S. H.

Phong-hóa có suy đồi hay không?

Câu « phong hóa suy đồi » đã thanh ra câu của miệng của mấy nhà nho gấm thề. Trông thấy sự gì xảy ra trái ý họ, không hợp với tính tình của họ, họ đều than gài thò ngón rằng phong hóa suy đồi. Không cần phải xem đi, xét lại, nghĩ ngợi thâm trầm, chỉ trông thấy trang hướng khoa xưa, cũng đủ họ thương cho luân thường đảo ngược.

Nghe họ than thở, người Việt-Nam vốn sẵn có tính cô đơn, cũng gợn trí rằng luân lý cương thường của xã hội đã đến ngày đổi bại. Nhưng với những người đã có chất tư tưởng, họ cần than thở ấy không có căn cứ gì.

Những nhà xã hội học và những nhà xã-học thường nghiệm rằng người đời thường chán sự trước mắt, buồn cho tương lai, mà liếc cái đời dĩ vãng, nhưng thực ra, xưa cũng thế, bây giờ cũng thế, có khác gì đâu!

Chàng ta may sinh ra buổi đời này, đã học được những tư tưởng của cổ nhân, lại hấp thụ thêm được văn hóa của Tây-phương, lấy chỉ xét đoán mà bàn về luân lý xưa, để sửa đổi lại cho hợp với nhân đạo, như vậy chàng ta còn hơn cổ nhân thì phong hóa phải một ngày một tốt đẹp. Mà thực vậy, trông ra ngoài xã hội, dân Việt Nam bây giờ sung sướng hơn xưa.

Dân quê được an cư lạc nghiệp, cướp bóc ngày một ít, quan tham, lại những cũng một ngày một bớt, các thiên tai

nguy một dữ, dần dần đã thấy giảm bớt, thịnh vượng... Còn những anh hùng liệt nữ, thời nay cũng không phải là không có, ai là người biết đọc sách cũng công nhận như vậy.

Hoặc bảo ở buổi giao thời này, không còn ai đứng-trì lại nền văn hóa xưa, nên ta thường thấy các báo chí ra đến những sự thượng lưu, bài lý rầy ra hàng ngày, con không nghe cha, vợ không nghe chồng, gái gái hờn hợp. Những việc đó, ngày xưa vẫn có, chúng ta mắt không được trông, tai không được nghe, đến thời nay nhưng lấy những câu ca dao, những trang lịch sử mà xét đoán những thế kỷ đã qua, trước xưa kia cũng không khác gì đời nay, mà hơn một trăm năm về trước, những nhà nho phạm vào luân lý tưởng cũng không phải là ít.

Ngay đến mấy nhà trí thức hiện thời, thường lên mặt gậy đời, bắt ta lên rằng « lấy việc bảo tồn luân lý, phong hóa của xã hội Việt-Nam » làm nhiệm vụ, cũng có nhiều người không khỏi lẩm bẻ. Nhưng họ khéo nói là họ đạo đức, nào biết đâu rằng lời nói của họ, ta cũng phải bẻ bẻ cho họ, mà thực ra cho phong hóa.

Những nhà bảo thủ không biết rằng có phải đi, mìn sự lưu trữ, mà nếu họ đi đến Nguỵ, Thuần, chắc họ cũng than rằng « phong hóa suy đồi » muốn lại lại đời xưa vậy!

Báo Phong-Hóa rất lấy thanh thế làm căn bản, lấy khúc hát tuồng làm phương pháp, còn tuy độc-quá lấy lương tri mà phân biệt điều hay dở, làm ăn đến chân lý.

TH. LINH



—Mặt kia [thế] mà bảo rằng đi dự hội-dồng cứu tế! Cứu ai? Là ai?...!

—Ồ!!... Cứu tế phu nữ thất-nhiệp mà!..



BÔNG CỤC VÀNG

KHAI-HUNG soạn
Tranh vẽ của Đông Sơn

Một buổi chiều về cuối thu.

Họa-sư Văn - Khôi đứng ti lan can, ngắm cảnh hoàng hôn trên hồ Trúc-bach. Vầng thu đương sau rặng cây đường Cỏ - ngư, chiếu ánh qua những cành lá um tùm, xuống mặt nước hồ lăn tăn gợn sóng.

Văn-Khôi thở dài, con mắt lơ đãng nhìn về phía chùa Chấn-quốc, mấy ngọn tháp cổ phủ rêu ăn hiện trong đám lá chuối xanh vàng. Bỗng chàng giật mình ngơ ngác, vẻ sợ hãi lộ trên khổ mặt xương xương. Chuông chùa Châu-long vừa thông thả buồm tiếng xuống mặt hồ, làn nước như phản động dư thanh, rung rinh... lòng lạnh...

Luồng gió lạnh thoáng qua, Chàng rùng mình, vội khép cánh cửa sổ trông ra hồ, rồi quay vào vận đèn điện. Ngọn đèn trong chiếc bóng tròn to, bằng pha-lê mờ, dịu dàng chiếu ánh xuống gian phòng rộng, bài trí theo kiểu tân thời. Ở nửa gian bên trái, các bức tranh vẽ đặt trên giá, tuy nhiều mà bày rất có thứ tự chứ không dè bẻ bộn như nhà hội-họa khác ở Hà-thành. Đó là tường vẽ của Văn-Khôi. Nửa gian bên phải là phòng tiếp khách: một bộ bàn ghế họa-sư tự chế kiểu lầy, có vẻ đẹp nhún nhún, thanh thúy tỏ ra kẻ sang tạo là một người rất có tinh tế. Còn gian giữa thì thấp hẳn xuống, bốn góc chỉ bày trơ trọi có bốn cái ghế giữa đệm nhung, và thùng vào trong một bức tường có chiếc đi-văng bọc gấm. Đó là phòng khiêu vũ của Văn-Khôi. Ngoài khoa hội-họa, Văn-Khôi rất sở trường về âm nhạc và khiêu vũ.

Văn-Khôi đưa mắt ngơ ngác nhìn một lượt như có vẻ sợ gặp bóng ai phảng phất trong phòng.

Mấy tuần lễ nay, Văn-khôi hình như mắc bệnh thần kinh, sợ vợ sợ vẫn, nghe một tiếng động sẽ cũng thấy dật mình, ngấm bóng trắng soi cũng thấy rợn gáy.

Có người gõ cửa, Văn-Khôi quay vội lại nhón nhác, buột mồm hỏi:

— Cái gì thế? Trời ơi! cái gì thế?

Cánh cửa từ từ mở...

Văn-Khôi đứng dậy sủa tay, đưa lưỡi nói không ra hơi:

— Cái gì... thế?... ai... thế?...

Luồng gió lạnh thổi rung động mấy bông cúc vàng cắm trong chiếc lọ gang tây, men ngũ sắc... Theo

liền díp cười khạo khách.

Văn-Khôi thở dài:

— Trời ơi! anh... làm tôi hết hồn! Trọng-Đức khập của quay lại, nín cười hỏi bạn:

— Cái gì mà anh cuồng quật lạc thế?

Văn-Khôi ngồi phịch xuống ghế, hai tay ôm đầu, tuột hồng rộc như người vừa chạy một quãng đường dài.

Trọng-Đức đứng ngắm bạn lắc đầu:

— Cách mấy tháng không gặp anh, nay xem ra anh đổi khác hẳn. Trước anh vui vẻ, nó đùa bao nhiêu thì nay anh buồn tẻ, ủ ể bấy nhiêu... quá, anh không tin... để tôi ôn lại câu chuyện anh kể... lý lý lắm

anh!

Trọng-Đức nhách mép cười nhạt. Văn-Khôi nói luôn:

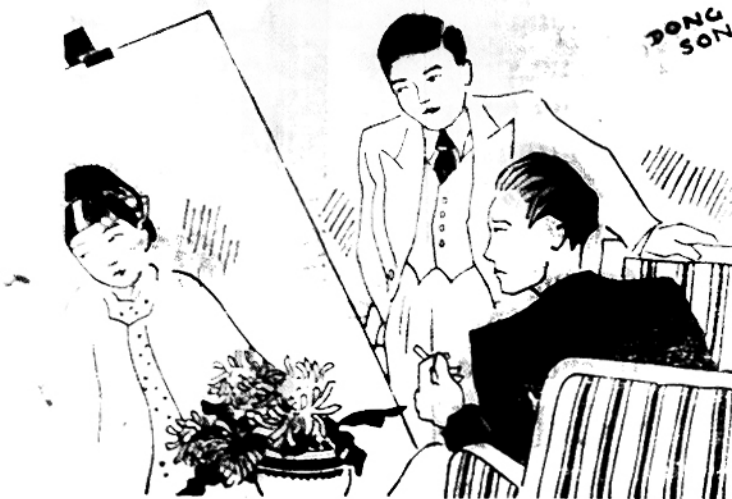
— Tôi cũng biết khó lòng mà khiến anh tin được, nhưng cái đó không hề chi, xin anh hãy lắng tai nghe câu chuyện tôi sắp kể đây đã.

Trọng-Đức vẫn mỉm cười:

— Thì anh cứ kể đi!

Nhưng mời anh hãy vào trong này.

Văn-Khôi đứng dậy mở cửa buồng nhỏ ở bên trong ngay ra hồ và mời bạn vào. Buồng bài trí sơ sài, nhưng rất nhả nhún và có vẻ ấm cúng, thân mật lắm. Trọng-Đức chưa kịp ngắm kỹ các vật thì bỗng đứng sững trước



thực trông anh như người cũ mà âm vậy.

Văn-Khôi ngửng mặt lên, mắt đỏ hoe ấp úng hỏi:

— Sao anh biết?...?

— Biết cái gì mới được chứ?

— Biết rằng tôi có ma ám!

Trọng-Đức ôm đầu bảo bạn:

— Anh Văn Khôi ơi, anh đùa mà thôi! Tôi chắc chỉ vì anh làm việc nhiều quá, lại ham chơi yến tiệc, khiêu vũ luôn luôn, nên quần mắt trí khôn rồi... Anh nên tỉnh dưỡng và mới được từ tiệm thuốc bổ cho... chứ tôi lo lắm.

Văn-Khôi nghiêm trang trả lời:

— Vậy ra anh ngờ tôi điên đấy?

— Không điên mà lại cho rằng mình bị ma ám.

— Tôi bị ma ám thực mà! Khó

một bức tranh đặt trên chiếc giá gỗ dễ mộc, cặp mắt chàng nhìn chăm chăm như bị thôi miên, Văn-Khôi cất giọng run run nói rằng:

— Đây anh coi

Trọng-Đức nghiêng người, nghe cồ, ngấm nghĩa, rồi gât đầu khen: — Đẹp! đẹp thật! Tinh thần lắm, có vẻ hoạt động lắm.

Chàng quay lại hỏi bạn:

— Có kiểu mẫu đây chứ?

Văn Khôi, con mắt lơ đãng, nhìn qua cửa kính về phía đền Chấn-quốc như trả lời người trong mộng.

— Nếu không có kiểu mẫu thì đã chả có chuyện!

Trọng-Đức cười:

— Chuyện gì mà bí mật thế? Anh có thể giới thiệu cho tôi biết kiểu mẫu của anh không?

Văn Khôi vẻ mặt sợ hãi, nhón

nhác nhìn từ phía:

— Không... không thể được...

Có tiếng ai đi... lu!

Quả thực có người đẩy cửa vào, lưng cúi khay trong đựng ấm chén. Văn Khôi thở dài rồi gât người đẩy tới:

— Ngồi! Sao tao không gọi mà mày cũng vào. Để ấm chén đây. Cầm ấm điện rồi xuống nhà, để mặc tao.

Sau khi người đẩy tờ xuống nhà, Trọng-Đức ôm bụng cười rũ rượi. Bỗng bạn đập vào cánh tay, mắt tròn, tròn xoe, thì thào:

— Im... kia trong người trong tranh!

Trọng-Đức chau mày gât:

Sao? Người trong tranh?

— Lúc anh cười, anh có trông thấy nó cũng cười không?

— Tôi trông thấy lúc nào n... cũng cười... Nhưng anh làm tôi sợ hung với anh mất thôi... Không ngờ đâu một nhà mỹ thuật c... tại như anh... mà lại mê tin đến thế?

— Tha hồ anh chế giễu chứ quả thực không phải tôi mê tin: anh lại còn lại gì tôi. Xưa nay, tôi có tin thần thánh, mà quý bao giờ đâu... nhưng lần này...

Văn Khôi đưa mắt như nhìn trộm bức tranh.

— Nhưng lần này... thì thực tôi tin.

— Thì anh cứ kể đầu đuôi câu chuyện cho tôi nghe đã nào!

— Xin vâng... nhưng

Chàng lại liếc nhìn bức tranh.

— Nhưng... anh đừng nhạo báng nhé!

Trọng-Đức cười:

— Ai lại nhạo báng bức tranh của

giơ. Văn-Khôi mở hộp thuốc bằng, đôi môi đưa mời bạn, rồi lấy một điều bát riêm châm hút. Chàng lơ đãng như theo làn khói thuốc là từ từ bay lên trần, như đương xếp sẵn câu chuyện ở trong trí. Hồi kể rằng:

— Hồi tháng sáu năm nay, tôi về quê ngoại ở bên Gia-Lâm cũng kỳ Độ ấy nước đương to nên con đường từ đê sông Luống tới làng Phú-du, — tên làng quê ngoại tôi — bị tràn ngập. Tôi phải đi ở đó ở bờ đê, xuống đi thuyền.

Bấy giờ đã có chiếc thuyền đỗ ở chân đê, trong thuyền ba người đàn bà ngồi nói chuyện giầu.

Tôi vừa húc xuống thuyền thì

một bà lão vui vẻ chào hỏi :

— Kia quan tham. — ở nhà quá, họ gọi những người làm việc ở Hà-thành à quan tham hết — quan về cũng bị đầy phải không ?

— Vâng, sao bà biết tôi ?

Bà cụ bụm môi, ra rặng không bằng lòng.

— Có ông quên chúng tôi, chứ chúng tôi thì còn là gì ông.

Một người đàn bà ngồi bên cạnh, cười bảo tôi :

— Bà Tri mà ông không biết à ? Bà đi đây !

Tôi vội vàng xin lỗi :

— Chết/chaú vớ ý, đi đứng chấp nhệ !

Rồi chiếc thuyền bắt đầu đi, chòng chành trên mặt nước. Tôi quay về phía người chèo đò nói đùa :

— Khéo nhè ! không lại up cả chúng tôi xuống nước đấy.

Một người cụ lại :

— Ông chỉ nói dài dột.

Tôi bỗng dờ người ra, nhìn có chỗ đó... một cô con gái, mặt trái soan, mắt sắc, mà đen nhánh, cặp môi đỏ thắm, tươi như đóa hoa hồng bầm tím, nhất là cái thân mềm mại, yếu điệu, theo dịp chèo uốn có trông rất tình... !

Trọng Đức nghe tôi đây, cười bảo bạn :

— Chính có trong bức tranh phải không ?

Vân Khôi gật đầu rồi lại kể luôn :

— Nghe thấy mấy người đàn bà thì thầm bên tai, tôi ngượng ngùng, quay lại giả vờ hỏi :

— Này di, cháu trông chi chứ, đồ như quen quen mà cháu không nhớ ra là ai.

Một người ghé vào tai tôi, nói sẽ :

— Chi Bè, con bác cái Ban đây ! Tuy tôi chẳng biết bác cái Ban là ai, cũng trả lời liền :

— Thế à ! con bác cái Ban đây à ? Sao nay chi ấy lại làm thuyền ?

— Ấy từ ngày vợ bác ấy mất đi, bác ấy đâm ra ốm yếu từng bữa lần. Nhân vụ nước to, chi ấy mượn được chiếc thuyền đi chỗ thuê để kiếm thêm ít tiền thuốc thang cho bố.

Tôi nghe cảm động nhìn chi Bè, trong đa búi người :

— Thương hai nhĩ... Vầy ra nghề chèo đò không phải là nghề của chi ấy... thào nào mà chỗ không được thuê !

Thuyền đến cổng làng, mỗi người trả có lại đò tam thời một xu. Tôi móc túi đưa cho cô hai hào. Cô hai mà đỏ hây, mặt thề :

— Băm... cou không đủ xu giả lại.

Tôi cười nói :

— Tôi dãi có cả đây mà.

Cô bẽn lễn, rút rề không dám gơ tay. Một người bảo cô Bè :

— Em cứ cầm lấy, mấy khi đã gặp được chuyện đò có quan tham đi.

Rồi quay lại phía tôi nói đùa :

— Nào quan tham có chấm, tôi làm mới cho... xinh nhất huyện đấy.

Tôi, thì tôi cho là nhất nước. Bởi anh ngắm bức tranh xem có đáng nhất nước không ?

Trọng Đức mỉm cười :

— Biết thế nào là nhất nước ! song kẻ nhan sắc kia thì ở Hà-thành cũng ít có sánh kịp... nhưng này sao một cô con gái thôn dã mà lại tóc rẽ lệch, vạt quần trắng ?..

Rồi anh sẽ hiểu vì sao... nhưng im... ai cười khanh-khách thế ? Anh lắng tai nghe mà xem.

Vân Khôi đưa mắt nhìn từ phía rồi quay lại ngắm bức tranh, có vẻ sợ hãi... Trọng Đức trở tay vào cái ấm điện :

— Kia kia, ấm nước sôi nó cười anh đấy !... anh cũng đáng cười thật ! ai lại cứ thần hồn nát thần tính thế ?

Vân Khôi bẽn lễn, chưa thẹn đứng dậy rót nước sôi vào ấm chè. Trọng

Đức cũng đoán ra được, ở nhà quê họ còn biết làm kiểu mẫu là cái quai gá, nên khi ngồi ăn cỗ, tôi ngó lơ với cậu tôi, thì cậu tôi cười ngất, cười ngê mà bảo tôi rằng :

— Kiểu mẫu gì ! Mỗi cái có lấy thì cậu làm mới cho.

Tôi hết sức phấn trần, giảng nghĩa nhưng nào ai có để tai đến lời nói của tôi, họ thì nhau họ cười, nhất là họ lại chầnh chơang hơi men cả. Tôi im lặng ngồi ăn cho xoang bữa, rồi đứng dậy cáo từ xin về, vì tôi đã có chủ định.

Bấy giờ gió chiều thổi mạnh, sông đông dữ dội, tôi phải chờ đến nửa giờ, mới có chiếc thuyền lượn men vòng quanh lũy tre làng đến đón. Tôi buồn rầu bước xuống thuyền, vì người chèo đò không phải là cô Bè mà lại là một người đàn ông, cõn trăn, lực lưỡng, rõ lần từng bắp thịt.

Sáng hôm sau, chiếc ô tô của tôi đưa cô Hồng — cô học trò tôi — về

như đến tiếp một bà công chúa. Bà công chúa của tôi thì hai má đỏ ửng, đứng vào một s, chân bầm xuống thẳm, mười ngón tay vắn vớ về mãi cái màn ren cửa kính. Tôi cũng ngượng ngùng. Xưa nay, đối với các tiểu thư tân thời, các bạn bè bên nữ giới, tôi vẫn nổi tiếng là một người thiệp, đến nỗi họ đã cho tôi là nhiều cái: suồng sã quá. Thế mà đứng trước cô con gái nhà quê, ăn vận nâu sồng, đầu chít khăn vuông, tôi thấy tôi lảng-lảng-tùng, nói thì ấp-á-áp-ứng, thực tôi không còn là tôi nữa. Có lẽ cái nhan sắc mỹ lệ, đẹp đẽ long lẫy của cô khiến một kẻ hám mộ quý thuật như tôi phải cảm động quá chăng.

Mỗi năm phút sau, tôi mới thấy tim tôi đỡ hồi hộp.

Trọng Đức mỉm cười :

— Thú nhĩ... yếu rồi kìa ?

— Không, anh chờ hiểu lầm trái tim tôi hồi hộp vì cái đẹp thiên nhiên, chứ không phải vì tình-đi.

— Ngờ lắm !

— Ai cấm anh ngờ. Nhưng để tôi kể nốt câu chuyện đã nào !

« Tôi lại gần, sẽ hỏi Bè :

— Em có doi không ?

Bè cúi mặt, cái giọng run run :

— Băm không.

Tôi quay lại đưa mắt gặt cô Hồng có cười đứng dậy ra bảo Bè :

— Em vào đây chi bảo.

Rồi đưa Bè vào phòng bên cạnh, giúp với buồng rửa mặt.

Nửa giờ sau hai cô thiếu nữ từ từ ở trong buồng vén rèm cùng bước ra. Tôi kinh ngạc ngẩng người, há hốc mồm đứng ngắm. Không ngờ học trò tôi lại có tài điểm trang, một cô gái thôn giả nên một bậc tiên nga như thế ? Trời ơi ! Nào ai còn giám bảo các cô nhà quê tuy đẹp nhưng khi thẳng bị cánh tân thời vào thì mất cả cái đẹp tự nhiên.

Vì có Bè đầu đang điệu còn hơi ngượng ngùng, nhưng từ mái tóc mây rẽ lệch cho đến cái quần lụa bạch, đôi giày cao gót, đôi hoa tai kim cương đều làm tôn vẻ mỹ lệ đài các của cô lên nhiều lắm, hình như Tao h a sinh ra có để cô ngày được mang những đồ nữ trang ấy.

Tôi nhìn hai người im lặng đến hai, ba phút. Có lẽ vì tôi không tìm được câu gì dịch đáng để khen cái đẹp long lý kia. Rồi tôi thì thầm với cô Hồng :

— Cảm ơn cô nhé.

Cô học trò tôi thấy tôi mừng quỳnh lên như thế đến nỗi nói chẳng ra câu, thì lảnh đạm bảo tôi :

— Thưa thầy cô ấy đẹp là vì giờ, sinh ra có ấy đẹp, chứ tôi có công gì mà thầy cảm ơn.

Tôi hơi ngượng :

— Vâng biết thế nhưng cũng nhờ ở cái tài tô điểm của cô nữa chứ !

(Còn nữa)

KHAI-HUNG



Đức dương nóng ruột nghe nổi câu chuyện, với giục bạn :

— Thế rồi sao nữa ?

— Thì hãy uống nước đã !

Vào khi tay nâng chén nước, mắt dần dần nhìn qua cửa kính về phía dương. Cổ Ngự, rặng đèn điện, lấp lnh, phản chiếu ánh rặng rình xuống mặt nước hồ Trúc-bạch. Rồi thông thả nói :

« Hồi đó, tôi đương tìm người làm kiểu mẫu, vì tôi định họa bức tranh người con gái Annam tuyệt sắc để gửi sang Pháp dự cuộc đấu sảo mỹ thuật ở Paris. Tôi có cô học trò nhan sắc cũng khá, hiện nay vẫn theo học tôi, nhưng cô ấy khuôn mặt tròn trĩnh quá, mà người lại hơi dầy da, nên tôi không ưng. Tôi lại đã đi khắp Khám-thiên tìm đến mấy cô có lẻo lẻo đẹp, nhưng tôi vẫn bị thất vọng. Vì thế, nên khi người đàn bà nói đùa ngó lơ làm mới cô Bè cho tôi thì một ý-tưởng thốt nhiên nảy ở trong trí tôi. Tôi nghĩ thầm : hay ta thuê cô này làm kiểu mẫu.

làng Phú-Du. Cô bảo cô Bè đưa về nhà, rồi sau một giờ đàm đạo với ông cai Ban thì câu chuyện ngã ngũ ra như thế này : ông cai bằng lòng cho cô Bè lên ở với cô Hồng hai tháng, rồi ngày ngày cùng cô Hồng đến nhà tôi làm kiểu mẫu cho tôi vẽ.

Cô Hồng nộp tam ông cai một món tiền hai chục bạc để ông cai uống thuốc và thuê người săn sóc bên mình thay cho cô Bè. Rồi sau cứ cuối tháng, tôi lại gửi về cho chục bạc. Ông cai Ban nói cũng biết thuận lời như vậy, thì chắc thế nào cũng bị người làng mia mai rặng bán con. Song lúc tặng thì phải tính chứ biết sao. Và ông ta cũng tin ở lòng quân tử của tôi, nên cũng đỡ lo.

Trọng Đức cười hỏi :

— Nhưng quân tử thật đấy chứ ! Vân Khôi không trả lời câu hỏi, kể tiếp theo :

— Mười ngày sang hôm ấy, tôi đương bán khoán chờ đợi, thì cô Hồng đưa Bè về tới nhà. Tôi mừng quỳnh, bỏ giờ bức tranh đương vẽ ra đón tiếp

HUẾ DÂN
NHÀ TRÔNG KẺM
VÀ HANG DA GIẤP HANG ĐỒU

CHUYÊN MÔN
TRÔNG KẺM, CHUẢ KẺM
ĐUÔNG NGUYỄN QUÝN
CÓ BẢNG THUỐC CHỈ ĐẪN
VỀ CÁCH CHỮA VIỆC MẮT CẦN
THAY VẾT MẮT CẦN

HUẾ DÂN

TIN THỂ-THAO

Cúp Peyroux

C. S. A. được sáu cuộc, thua ba, giữ cúp, nhưng thể sự đa đoan, vô địch Dương đã thua Samuel hai sets: 3/0, 4/0.

Chiều thứ bảy 7.1

Dương bại Edet 6/2, 6/3

1 giờ rưỡi, buổi trưa. Trước mặt 15 khán giả, Dương-Edet khai mạc cúp Peyroux bằng một cuộc mèo-rữn chèo. Đầu thủ C. S. F. mặt trắng bợt, mồ hôi tràn qua đôi kính « Lữ » đáng sức trông ngán, kiếm được 5 jeux trong 2 sets, lúc ra nói với bạn Lelan:

« Mắn nguyên rồi toa » à, không trúng là may!

C. S. A. / C. S. F. O

Bình An Lelan: 6/1 6/4

Cuộc tranh đua không được ráo riết vì Lelan bị mấy quả vô lê tréo đỏ, đâm hoảng, đưa hết bàn vào tay đối thủ, để cho Bình tha hồ mà tung hoành trên sân. Cuộc này, Bình điềm đạm, lên lưới bắt nhiều quả bàn rất đẹp mắt, kiểm chế Lelan từ quả đầu cho đến quả bàn sau cùng, quả thực đã có công luyện.

C. S. A. 2. C. S. A. O

Giáo thua Samuel 0/6, 2/6

Đội mãi đến phút cuối cùng, không thấy Giáo đến, đã tưởng « 201 » pan dọc đường. Bên C. S. A. thấy Bút và Thanh đi thay quần áo. Công chúng lấy làm lạ, hỏi: « có lẽ Bút - Thanh đứng một bên để hướng ban Samuel, cho đỡ lố, hỏng hóc ».

Thì may Bút vừa đến, cất nghĩa cho Yo Yo:

« Không phải đâu! Giáo chưa đến, chừng tôi định đánh « pun » năm sets, ai thắng mới được ra chông cừ với bác tướng! »

Rủi cho Giáo, lúc đó vừa tới, cỡi áo ra sân, phần cầm ô-tô mệt, phần ban của mình quật sang mạnh bao nhiêu dụng tướng hắc ín bắt lại mạnh bấy nhiêu. Còn chưa đầy hai mươi phút, Samuel tin ban nhanh như chớp, ăn gọn lòn hai sets:

6/0 6/2

C. S. A. 2. C. S. F. 1.

Sáng chủ nhật 8.1.

Giáo bại Edet 6/2 6/3

Cuộc Giáo - Edet là một cuộc thầy đồ bắt nạt học trò, muốn bắt chạy ngang, chạy dọc, bước lên, lùi xuống. Edet chỉ cầm đầu tuân theo mệnh lệnh rất cục lại một nhồi, xếp vợt qui hàng trong hai sets rất mau:

C. S. A. 3. C. S. F. 1.

Dương bại Lelan trong ba sets 3-6 6-3 6-1

Buổi sáng, ai đi xem cuộc Dương-Lelan cũng lo cho tên lính ngự lâm số một của C. S. A. buổi chiều gặp Samuel, khó bề thủ thắng. Từ đầu chỉ cuối, Dương tin ban chậm chạp lại bay mất lưới, khiến cho Lelan phần khởi sét đầu một cách bất ngờ.

Tuy hai sets sau Dương ăn lại sân, những ngón tin chớp nhoáng thua xưa, bình như chàng đã để cả ở Nam-thành trong khi ăn tết những mười hai ngày rãng rặc.

C. S. A. 4. C. S. F. 1.

Bình thua Samuel 5-7, 3-6 nhưng đã thắng cự một cách anh hùng

Bước ra sân hôm nay, trông Bình có vẻ quá quyết hơn lần tranh vô địch. Còn Samuel vẫn tưởng nhai dễ, tựa hồ thả tay vào túi móc quít bóc ăn như trước. Nào ngờ Bình đã chơi một cuộc rất khôn khéo, đánh ban bằng vào bên trái Samuel, khiến cho bác tướng không có thì giờ thả ngón tin tréo góc ra mà « sai lớn » như mọi khi. Bình thoáng Bình lại điểm một quả bao ngắn, một quả lố, cao, bác tướng bị một phen chạy chồn cẳng.

Sét đầu, đất 5/4, 30 A, Bình đập bậy

một quả, mắt vào thứ 10 rất đáng tiếc và thua luôn hai ván sau. Công chúng dậm cẳng, than dài.

Sáng sét sau, Bình tin tới hội, Samuel làm khi đỡ không kịp, lại đất 3/2. Nhưng từ đây giờ đi, trông Bình vẻ mặt đã hiện ra nét mặt, nên bị Samuel cứ hất ban đi lại cho nhiều mà ăn một hơi 6/3

Bình hôm nay tuy thua nhưng đã gỡ lại tiếng « Samuel ăn quít » lần trước một cách rõ rệt, chẳng nên lấy gì làm ăn hận. Chỉ tiếc, nếu si một chứng như mọi lần thì ăn sét đầu 6/4, cái tỉ số sẽ huy đổi nhữn mà thành tích cũng nặng cao lên được vài phần. Tóm lại, người giỏi hơn đã được. Bình chưa phải là địch thủ ráo riết của Samuel. Có lẽ chót nữa, xem nào! Yo-Yo rất mơ g cho Bình.

C. S. A. 4. C. S. F. 2

Chiều chủ nhật 8.1

Giáo bại Lelan 6/3 6/2

Nạn cũ tình Thanh, mấy năm về trước đã từng cùng nhau đi đầu các Peyroux lần này lại tranh tran tin au ở cúp Peyroux. Con tạo cơ chầu.

Giờ nghĩ ngời hôm trước, chiều chủ nhật chơi rất hay, Lelan trông cứ lại cũng bằng nhưng bị Giáo lên bắt vô lê quả tài nên sét sau sút bị quả trúng vợt.

Sau cuộc này, số phần cúp Peyroux đã định rồi, nên những cuộc sau chỉ là những cuộc chiều lẻ, duy có cuộc tin đầu Dương-Samuel là game mĩ thuật.

C. S. A. 5. C. S. F. 2 T. P. YL



— Xin ông tặng công cho con.

— Đón ngay như tao hơn một nam xay không những không được ăn lên, mà còn ăn xuống, hưởng chỉ may. May là ông gi mà dấm đôi tăng công lúc kinh-lễ này.

Cùng các nhà Đại-lý

Ngài nào muốn lấy số Tết ban lễ thì xin kịp gửi gắm cho tôi định lấy nhất định bao nhiêu số. Nhà báo cứ tính theo số báo gửi mà đòi tiền; số tốt nào không bán được mà các nhà Đại lý gửi trả lại, bản báo không nhận

Tải chính

Trong chuyện Hồng cú vàng cột hai giò 15, 16 đem xuống dưới cuối cột, thợ nhà in xếp nhăm.



1
GIÁO HAY NHAI CHỮ
KHÓ KHĂN
XEM RA MỚI BIẾT THỰC
RẰNG RANG ĐAU!



2
LẤY TÂM TRỌC THẤY LỖ
SÂU
VÌ BĂNG CÀNG ĐỀ
CÀNG LÂU CÀNG RẦY!



3
XẼP SÁCH BỤT VỘI
ĐI NGAY
TRẦN-QUANG-MINH
ẤY NHÀ NÀY CHUYÊN MÔN



4
GIÔNG NHỎ VÀ
KHÉO TIẾNG ĐỒN
VÀO NGAY NHỜ CHỮA
CHẴNG CÒN HỒ NGHỈ.



5
THUỐC ĐAU THUỐC MỐI LẠ KỲ
BÔI MỘT CHỐC NHAT
TỨC THÌ
HẾT ĐAU



6
NHẢM XEM HIỆU NGHIỆM
QUÁ MAU
XEM TRƯỞNG GIỚI THIỆU CHO
NHAU TIN DỪNG

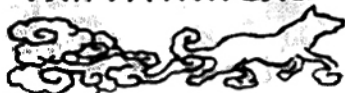


7
KIA!
199
HÀNG ĐỒNG
TRẦN-QUANG-MINH
HIỆU CHUYÊN
TRÔNG CHỮA RANG



8
XEM GIÁ TÍNH RẤT PHẢI
CHẴNG
GIAO THIẾP LỊCH SỰ HẢ
RANG ĐỒN NGỒA!

BUC TRANH VÂN CẦU



Mùa... cưới

Mùa này là mùa cưới — cưới về mùa này thì đồ tiền quần áo, bay vì gió lạnh làm cho người ta gần gũi, dễ yêu nhau?

Mấy tháng trước khi cưới, nhà gái chỉ thấy, đi là đi: giếm thì đi cau, đi chè, sêu thì đi lợn, đi bánh, tét thì đi bạc đi vàng. Rồi đến ngày cưới, đi ô-tô đi quần áo, chân, mền, hôm, tiếng chẳng thiếu thứ gì.

Lạ thay! Cầu đến, lợn đến, vàng bạc ô-tô đến, rồi thấy có dấu vết.

Có dấu mới, áo nhung đen, khăn quàng trắng, đôi má hồng hồng, có thẹn, nhưng mà có vui.

Chú rể thì áo gấm hoa, quần lụa, chú rể vui nhưng mà chú rể buồn.

Yêu ghét

Trong làng báo nước ta thật có nhiều người lạ, lạ từ lời nói, tiếng nói cho tới tư tưởng và việc làm. Từ hồi khai thiên lập địa đến giờ, ta chưa được thấy một nhà viết báo nào chịu rằng mình kém — hơi kém một chút — hay là nhận rằng một nhà báo khác có nhiều cái hay mà mình không có.

Ông này nói: Hừ, văn, thống ấy có ra cái quái gì, có thật, cũng ngợ, cũng ngợ.

Ông kia nói: Hừ, văn, thống cha ấy ai xem, mồm rùn, mồm rùn.

Thế là hai ông đâm ghét nhau — mà ở đời không ai dễ ghét ai bằng hai ông ghét nhau.

Hay là:

— Bức xem văn thì thế nào?

— Kha lăm... hay thực là hay. Thế còn văn tôi?

— Văn học thì mới là văn, văn gì nữa?

Thế là hai ông đâm ghét nhau — mà ở đời không còn ai ghét ai bằng hai ông ghét nhau.

Thơ mới

It lâu nay, nhiều nhà văn sĩ nghĩ ra tìm đến thơ mới, không miên tuất, không có vần nữa, thế mà văn hay mới thứ gì nữa. Nghe đây:

« Họ nằm xưa — vừa giờ vừa mưa!

« Đâu đâu gặp nhau — cầm tay than thở

« Đâu đó là đầu kê — lâu nay vẫn

manh chưa?

« Họ sát cơ, tưng cơn — thôi, tôi xin

cảm ơn!

Tôi chưa không mấy người hiểu được cái hay của mấy câu thơ đó. Nhưng mà, ai hiểu được thì hiểu, ai không hiểu thì thôi.

Ông Hiếu với Phong-Hóa

Lâu lâu, Phong-hóa nói đến ông Hiếu, ông uống rượu, rồi ông vuốt râu cười một mình. Lần thứ hai, ông hơi cau mày rồi ông lại uống rượu. Lần thứ ba, ông cao hứng uống rượu rồi ông làm thơ gửi cho Phong-hóa, rồi ông lại uống rượu. Lần thứ tư, ông nhắc chén rượu lên, rồi lại đặt chén rượu xuống, ngậm ngùi, mắt ứa, ông nói không nên lời. Vì không nên lời, nên trong số « Annam » mới đây, ông mới có bài « Trường thiên đại hận », gọi nước mắt thương cho Phong-hóa thay đổi, mạch quá, vô lại thời thế.

Xưa kia, ông Hiếu vẫn có nói « Kiêu ngạo mình ra, lời đẹp và ngọt, đẹp và

ngọt, đẹp và ngọt »

Lời ông nói thật chí lý lắm thay.

Văn ông Hiếu

Uống rượu, ông Hiếu cho là sự thưởng. Say rượu cũng là một sự thưởng. Tại sao lại là sự thưởng, xin có những nhẽ như dưới:

Nay uống, mai lại uống — rồi sẽ thành sự thưởng. Nay say, mai say, tại sao thành sự thưởng, xin có những nhẽ như trên.

Mà nay say, mai lại say — cơ như thế mà nghĩ thời nó ra như sao?

Tân cựu luận đàm

(Thăm kịch, một hồi, một cảnh).

Ông Tân-Đà, ông Nguyễn-Tiến-Lãng gặp nhau nói chuyện:

Ông Tân-Đà (rang dãi, nắng cao chén rượu):

— Uống đi, say đi. Đời là giấc mộng lớn, đời là giấc mộng con, mộng con, mộng nhớn đều là giấc mộng con.

(Thở dài rồi uống cạn chén rượu).

Ông Lão (nói rượu):

— Ngày giờ đi như mây bay, như gió thổi, như gió thổi như mây bay. Tôi nào còn trẻ mà bây giờ đã như rơi, rơi đã hoa râm...

(Vil một hơi tót xuống chén rồi thở dài).

— Bà bạc rồi.

Ông Tân-Đà (lại nâng chén rượu):

— Say đi, cuộc đời đang chán. Nay thử xem, bây giờ thế sự đang trầm, tang thương biến đổi. Đời ngai mà bạc thay cho Phong-hóa say đi, than ôi!

— Nay lúc luận thường đạo ngược ra?

(Ông rượu rồi nước nỏ khóc.)

Ông Lão (mơ màng):

— Mưa bay, sương lạnh — kia cảnh hoa rơi, này chiếc lá bàng rụng. Hoa tàn ngoài là năm xưa, còn dấu đến bây giờ?

(Thở dài, rồi cúi mặt khóc).

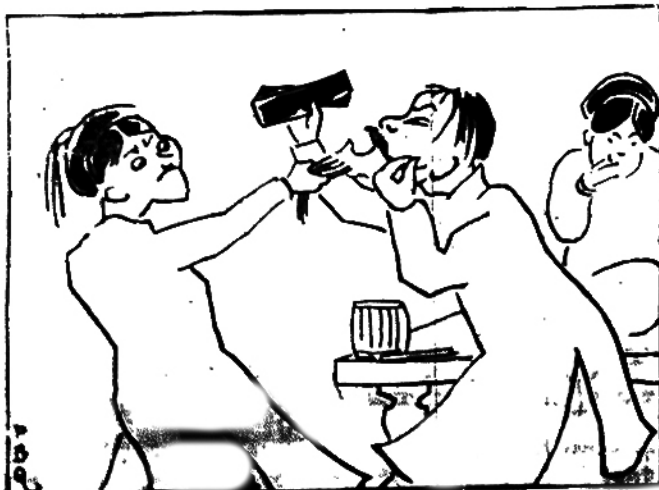
VIỆT-SINH

Muốn có ảnh chụp

lời mỹ thuật

nên lại Hương-ký

Quan Hàn nói cứng



— Ở thì sự gì mà chửi về!

Shu nữ.

Chị em lầy chồng

Mùa này là mùa cưới, bàn chuyện cưới, tưởng rất hợp thời.

Ta thử vào một nhà trưng lưu có con gái sắp sửa gả chồng, thấy bà mẹ và bà mối rầm rĩ: Bà trưởng cho ba trăm bạc mặt thì ít quá, những may mặc sắm sửa cho cháu đã hết một hai trăm rồi, lại còn cổ bản ăn uống mấy ngày nữa. — Bảnh giấy, bảnh trưng năm trăm chúng tôi không đủ, phải bù thêm vì chúng tôi quen biết nhiều. — Đàng bà Trưởng cho cháu có hôn lang thời ư? Ba cứ nói với bà Trưởng cho cháu sáu sáu lang. Đàng nào thì cũng là dâu con, có mất đi đâu — ô-tô tôi nhất định tìm chiếc, lấy sĩ diện với bà con làng xóm, hôn, năm chiếc ô-tô, lời-xôi sao tiên. Bà mối năn-ni, bà mẹ khẳng khái, có còn gì khác gì môn hàng bày chợ, người bán, khách mua dương ngũ giá.

Cái tục gả bán ấy tưởng một ngày một theo trình độ tiến hóa của chị em mà biến đi, ai ngờ càng ngày càng tệ thêm. Những chị em có học thức, có năng lực để tự kiếm cách mưu sinh lấy, « giá » lại càng « đắt » lắm.

Hà mẹ lúc thách cưới, ngoài chỉ công nuôi nấng giấy đỏ, lại tính thêm các công lớn kèm cho học hành, tính thêm các số lương còn nữa. Ngẫu ấy công, hợp lại thành một số bạc to xấp xỉ ngàn, chứ để nghe mà không khiếp, tạo nên dân ông nhiều người đã thơ thẩn mà nói: Thà lấy người nhà quê dốt nát còn hơn.

Phần chị em cũng coi cái tài năng, cái mình mình như một vật quý và hiếm, từ giá phải cao, đòi náo chị em lại chịu « bằng giá » như các chị em thường thường khác. A nhất là đòi náo lại « để » cho « không ». Dẫu chị em có chung tình với một người nghèo đi nữa, chị em cũng cố mua họ mua hàng, làm cái lễ cưới cho linh đình để lờ mờ thế gian, để cho bà con quen biết khỏi thì thầm: Con người như thế mà cho không, chắc

lại có cái « phốt » gì hân, ăy, chị em sợ cái tiếng ăy, bởi chị em tin cái hào nhằng bề ngoài, bởi chị em muốn phân biệt với các bạn gái thường khác, chị em đã biết phân biệt thế, sao không biết phân biệt mình với các môn hàng ngoài, cho nên cuối tháng chị em mới thấy cái cảnh lương chồng, lương vợ bị các chủ nợ sên đầu, sên đuôi. Những các chị em làm ra tiền, trả nợ cưới lấy còn khó, chứ những chị em vô nghề duy « chồng » kiếm ra tiền mới bị khổ sở, mỗi lần chủ nợ đến đòi tiền là một lần bị bố mẹ chồng dân vật và lại bỏ tiền ra mua vật gì thì vật ấy là của mình, tha hồ mà dùng, bố mẹ chồng sử dụng chị em cũng như sử dụng đồ vật mua được vậy. Nhớ khi trong nhà xảy tai biến, bố mẹ ốm đau chẳng hạn, phải dùng tiền thang thuốc, không thể y hèn trả chủ nợ được, chủ nợ riết móc « vì ai nên vợ nên chồng ». Lời riết dần dần thấm thía, bố mẹ chồng tức, chị em lại là cái thân tôi cho sự tức ấy.

Lúc đó, rồi tưởng lại ngày xưa quy xe hơi của rap, pháo nổ lên thanh, rước sấm bình dóm dóm, khơi si gả nghi ngút, vang quần đầy mành, quần là áo lượt, chị em ngất sao?

TUỆ-Y-AN

« Những câu thơ từ-nhân và hoạt của tác giả (Văn - Hạc)

Mảnh Hòn Thơ

« nó như một cơn giông - trẻ trung
« thổi vào cổ họng ta vậy »

(Np-Báo số 157 ngày 2-10-51)



Tốt nghiệp trường
Huân học chuyên môn
Paris
Ưu ái... Ưu ái...

Vợ chồng Xuân
muốn xuân mới
nên lại Hương - ký

HIỆU KHÔI-THÀNH

ở số nhà 238 vườn hoa Cửa Nam
Chuyên chữa xe đạp trước sau cần
mắn thành thực, nên được quý khách
tin dùng

Đến 1er Février 1933 thì dọn cửa
hàng và xường mẹ lại phố Hàng
Đang số 152 (tức là hiệu xe đạp
Vinh-Tin cũ)

Trong khi sắp dọn có kẻ manhiam
chợ thùa cơ làm sự cạnh tranh bất
chính, không phải nghề mình mà
cũng giùm mở ngay cạnh sách để
khách hàng ngộ nhận

Nhưng mà mắt có hạt châu, xin
quý khách chờ nhầm

Mong quý khách có chiều lệ đến
chính hiệu Khôi-Thành tôi rất đa tạ.



Đầu Ngô minh Sở

Có Nam Chương Ng-thị-Khiêm viết trong
bài « Một tấm lòng » T. N. số 361 :

Cái nhiệt độ ảnh hưởng chỉ cứ theo thời
gian mà tiến mãi, đến nỗi bây giờ tôi mới
hiểu rõ thôi.

Cái nhiệt độ kinh ngạc nó theo thời gian
tiến về phương nào thế ?

Mà sự tiến của cái nhiệt độ kỳ sếu nó
tiến, sao lại có báo lạc với sự hiểu rõ cái
tôi được. Câu văn thực cũng đầu Ngô minh
sở như « Tấm lòng » của tác giả đã tả ra
rất vọng về.

trên. Nhưng nói cái giống khô ngội thì kỳ
quái thực !

Tuy phôi thai mà kém cỏi

Trong bài « Làm thế nào cho quốc dân
la chống tiến lên được » (V. H. số 10) do
Ông Dương-bà-Trạc viết :

Nói tóm lại là quốc dân mình tuy mới c
phôi thai, mà thực còn kém cỏi quá.

Nếu nói phôi thai thì dễ nhận là phải
làm cỏi còn, tuy vậy mà ảm ảm gì nữa ! Nhất-

Giáo-Cáo thủ theo cái lối văn ấy mà viết :

« Ông Trạc tuy là một nhà văn học mà
biết viết, biết đọc chữ nho »

Xem ông cử ngội c' xúi tại không ?

Quốc văn hỏi giọng nước lòng

Ông Trạc lại viết :

Quốc văn mình thật chẳng được cái
phần thưởng gì gọi là hũ gạo, nước lòng

Quốc văn có lúc hỏi giọng nước lòng thì c-

làm những trò gì ? Có lẽ n- cũng khua
chén n'ra trưư ông Trạc trong kỳ V. H.

trước.

Văn tá cảnh của Nguyễn-lan-Khai
(Cũng số V. H. này, trong chuyện « Mũi tên
độc » có những câu :

1. Tia mắt còn lại ngội ngủ vẫn rơi
trên bức tranh buổi sáng mùa xuân

Chỉ có ảm mà không có nghĩa

Cũng của cô Khiêm :

Lấy đơn tư tình, ba sinh đờn lữ hợp
một hồn môn róng muốn hiệp với con tôi
Khô lắm / sao giờ cho hết cái tôi vào vào
rồng tước ấy ?

Cái giếng khô ngội lạnh

Cô Khiêm lại viết :

Lòng ta ngội lạnh như đồng tro tàn, như
cối giếng khô.

Ngội lạnh như tro tàn thì có thể được,
nếu đi m'ra tro tàn kỳ ki'ông có cái cháy ở



— Đến sở sáng-tan đi lời nào nhỉ?

— Chỉ có hai lời, một là ông vào hiệu thợ bạc lấy một cái nhẫn bỏ túi, hai
là ông lên xe đạp tới kia...

Lạ thực / tia mắt đã ngội ngủ mà lại đặt
được trên bức tranh...

II. Kìa trời màu lơ nhạt, vẫn những vết
mây trắng n'ỉ liến nhau, lòng xuống cảnh
vết một thứ ánh sáng nhẹ nhàng.

Lối văn ngữ ngữ ấy thực hợp câu chuyện
đường rừng Nà thỗng dài lắm.

III. Hàn tuy có tính của thơ cao dần dần
nhóm to lớn để nung đi những thơ sáng
rực rỡ.

C- lẽ tác giả tả cái cảm tưởng của dân
Mên. Sao mà làm của qui thể, hay tả cảnh
phổ láng Bạc đây.

IV. Chỗ một dân chúng hay tự tác thi
nhau tập của không khí thanh tần

Câu không khí thanh tần thì dân chim
bay tung t' c' kim nên tập làm

V. Làn cơn mát mẻ / to' của thu đương
Vân thì thơ đương là vậy.

VI. Những thơ trong kỳ V. H. này
lòng rõ xuống các ngọn cây to

Vau khê kn ng, trong này không / hào
những kh'ng !

VII. Cặp mắt to long lanh dưới theo, cái
hình ảnh hiện ra trong cùng tưởng tượng.

Nếu cái hình ảnh chỉ hiện ra ở trong
cùng tưởng tượng thì cần gì phải c' cặp

mắt to long lanh mới dưới theo kịp cái
hình ảnh ấy.

Đọc hết cuốn Văn-học-Tập-Chất, Nhất-
Giáo-Cáo tập lại mà than rằng

Ồ Văn-Học ! người ta nhắc là cơ quan
chuyên khảo cứu, soạn, giảng, giới về

Quốc-văn, mà người giám đem những cái
giới nhồi vào óc quốc-dân ư ...

NHẤT GIÁO CAO

Đồ bác phó duộm bờ hồ

Đồ người phó duộm đã tai.

Bây giờ tôi nhớ huy-hàng giăng bó
một vài mưoi câu

- 1) Chính chủ mà không dám nhận
mình là chủ ?
- 2) Quả đất thì bằng đất, thế quả gì
thì bằng đất tung ?
- 3) C' gì cả đời xanh ?
- 4) C' lúc đỏ c' lúc thôn, lúc thì
thì thôn không đỏ, lúc đỏ ai cùn g
chịu là đỏ, thế mà không đỏ.
- 5) Phẩm gì mà nhiều bạc thọ
duộm không có ?
- 6) Nhà gì biết nói ?
- 7) Nhà gì nóng như Hanoi ?
- 8) Nhà gì lạnh hơn vườn hoa
Paul-vert ?
- 9) Cái gì ông c' bá không, trai
không gái c' ?
- 10) Ông gì to hơn ông Bầy, mà
lĩnh c' lực sợ có lực không sợ ?

Giăng ngay mà trùng mới tai.

Giăng chặm mà lá nhiều câu sa
thi sống

CHANH-ÔNG-CHẾ

là bán đủ các thứ đèn

N° 3 Rue des Medicaments Hanoi

Kính cáo độc giả

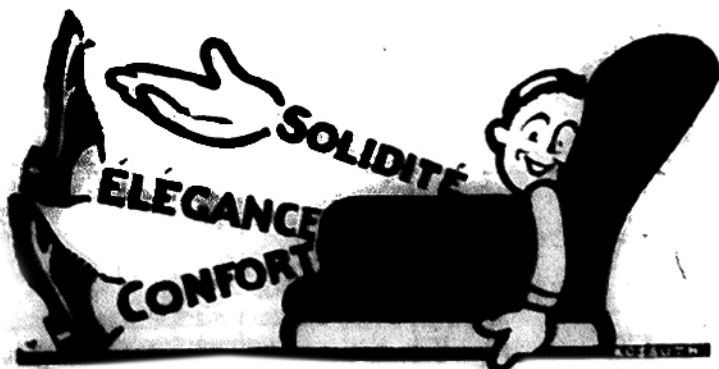
Các bạn đọc báo hoặc đã gửi g
mua năm hoặc vẫn thường nh
được báo xem mà chưa trả tiền
thì xin quý vị gửi tiền về cho nhà b

Nếu không nhà báo sẽ nhờ nh
giấy thép dơi, đến phi tiền c' c' nga
phải chịu.

Những bạn ở xa nhà giấy thép
không tiện việc gửi ngân phiếu, thì
gửi tem về nhà báo cũng nhận (tem
up'li trở lên)

PHONG HÒA

Mới có đủ các thứ giấy tây đóng cần hiệu tâm thời giá rất
ổt, giá từ 5p00 trở lên đủ các số chân từ 36 đến 42.



VĂN-TOÀN 88 Rue de la Solé Hanoi
quốc hàng đầu

ANH MỸ-THUẬT

Hiệu Khánh-Kỷ Công-ty

3. Rue Borgnis Desbordes (Phố Tràng Thi số 3 cũm Hàng Trống)

Là một danh ở Pháp và khắp cả cõi
Đông-dương

Giá Quảng Cáo

Ảnh 13 x 18 cả khuôn và sous verre
(Theo kiểu bên) 2p.00 1 cái

Ảnh 18 x 24 cả khuôn và sous verre
(Theo kiểu bên) 3p.00 1 cái

Chuyên-môn làm ảnh Phóng Đại

30 x 40 cả khuôn giá từ 5p.00 đến 9p.00

50 x 60 — id — — 8p.00 — 15p.00

60 x 100 — id — — 15p.00 — 30p.00

Đại-lý: FILMS AFFA

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Là một môn thuốc ngoại khoa gia truyền ngoài trăm năm, lại nhờ được sự kính trọng của chúng tôi trong mười năm nay, đặt phòng riêng truyền môn chữa về bệnh lậu và bệnh giang mai nên phát minh ra được nhiều vị thuốc rất hay chế luyện thêm vào thành một phương thuốc rất hoàn toàn chỉ uống trong bốn tiếng đồng hồ là hết bệnh ngay không bắt đi đại tiểu tiện vật vã nhọc mệt không hại sinh dục, đàn bà có bầu cũng uống được. Bệnh mới phải ra máu, ra máu huyết tặc, hoặc bệnh đã lâu chữa không dứt nọc mỗi khi uống rượu thức đêm, trong người nóng nảy lại thấy có mủ và xem trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này dần khỏi rất sạch. Thuốc đã mau khỏi lại không công phạt, nên được anh em chi em đông đảo tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả nơi ở Tây người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rất sạch, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0p80 một ống, bệnh giang-mai um là phát hạch lên sỏi nóng sốt lở loét quấy đảo xương rất rất nhức đầu nhức mắt đau, ra mào gà hoa khế, phá lở khắp người có đẹn thiên pháo sủi nguy đến tính mệnh chỉ uống một ống thuốc là cải tử hồi sinh trong 24 tiếng đồng hồ không phải kiêng nước không bế lên ráng uống thuốc đi làm việc như thường không hại sinh dục. Cũng 0p80 một ống. Xin mời quý bệnh hoặc có thư về lập tức có thuốc gửi đến nơi mua từ 6 ống trở lên không phải chịu tiền cước.

HỒNG-KHÊ DƯỢC PHÒNG

81, Route de Huế (cạnh chợ Hầm) Hanoi - Tél 763

Đại lý: Bát tiên Vinh sát tiên Huế. Số 73 Belgique Haiphong; 12 Rue des Cor. sonniers Haiduong, Châu thành Hưng yên. N°148 Bd Albert 1er Dakao Saigon

Tuyệt hết Bệnh lậu. Giang

Có người sau khi khỏi chứng bệnh tình, bị độc còn lại. Nước tiểu khi vắng T. B. tiểu và có trũng tiểu vẫn đau. Nếu đau nơi cổ gáy vậy như mũi, mũi đầu thường vọt dẹt thỉnh thoảng ra đọt tim mủ, hoặc sang khi mũi gáy. Trước khi tiểu tiện nạn thấy một chất trắng trắng như sữa đặc, an của độc hoặc làm việc gì qua độ bệnh lại phục phát. Mọi người uống thuốc thường thấy đau mũi như thế đều là có độc còn lại chưa được hết hẳn, đi độc còn lại nên thường phát như vậy. Muốn trừ hết bệnh của thì ta dùng ngay thứ thuốc kiên tinh tuyệt lậu (thuốc tiết tiết) giá 1p00 một hộp: hộp 2, 3 hộp, nặng 4, 5 hộp là khỏi dứt. Vì thuốc này đã nhiều người dùng qua, nên đã biết tình nghiệm của thuốc kiên tinh.

Còn người đang thời kỳ phát hành đi d. l. t. m. cường dương thấy đau nổi hạch ra tuần ra mủ, d. l. t. m. kỳ bệnh đang phát. Như thế dùng ngay thứ thuốc chữa bệnh (Thuốc chữa đang thời kỳ phát) giá 0p40 một hộp: hộp 4, 5 hộp Nặng 6, 7 hộp là khỏi ngay.

Mà người bệnh giang phát ra thì thấy bắp thịt nổi hạch quai đầu lỗ loét miệng mũi mũi một mũi xương đau, thỉnh thoảng tiểu thấy gắt gắt. Như thế dùng ngay 4, 5 hộp thuốc Giang giá 0p70 một hộp là khỏi ngay.

Những thuốc đã kể ra đây, đều không công phạt không hại sinh dục. Hiện đã nhiều người uống thuốc, và đã nhiều được những vị chứng chỉ của các người uống thuốc khỏi hẳn về lâm sàng. Bằng chứng các giấy chứng chỉ của các người cảm ơn để các độc giả biết. Nhưng bệnh này là bệnh kín. Vậy xin mời các

Bình-Hưng 89 Pavillons (phố Mã Mây) Hanoi - giấy số 543

THUỐC LẬU THANH-HÀ

Bệnh lậu là một bệnh có vi trùng (*gonococcus de Neisser*). Khi mới mắc quy đầu sưng, ra nhầy mủ đôi khi thấy buốt tặc. Từ ba tháng trở đi, nếu chữa không hết nọc bệnh thành bệnh mãn (*cris chronique*). Tuy thấy, dễ chịu hơn lúc mới bị, mủ ra ít hoặc có khi không có, song những khi mệt nhọc, thức khuya rượu say, bệnh lại phục phát, trong nước tiểu thường có vẩn như sợi chỉ (*filaments*), nhưng rất khó chữa. Có người dùng đại tiểu tiện mấy năm không khỏi. Ngại nào muốn khỏi một cách chắc chắn xin mời lại, hoặc viết thư về hiệu THANH-HÀ mới mắc dùng số 6, kinh niên dùng số 7, chỉ trong vài tiếng đồng hồ là bệnh đỡ ngay. Vì lại chất thuốc hóa bình không bắt đi đại tiểu, không mệt nhọc như những thuốc có ban mủ. Dùng thuốc đi làm như thường.

Giá 0p80 1 ống

Sau khi bệnh tình đã khỏi dần dần được bồi bổ cho chân thận lại như xưa (khởi vãng đầu đau lưng đi tinh mệt mỏi v.v.) thì nên dùng KIẾN-TINH-TỬ-THÂN-HOÀN. Đàn bà muốn được hình nguyệt đều hòa lại đường sinh dục, khởi hải hư, đàn bà có con v.v. thì nên dùng ĐIỀU-KINH-CHƯƠNG-TỬ-HOÀN. Hai môn thuốc này si dùng qua cũng đều được kết quả rất mỹ-mãn. Giá một hộp 1p00. Ở xa viết thư về hiệu bệnh sẽ có thuốc gửi cách (tinh bốn giao-nghân).

Có phòng riêng để tiếp rầu rất vệ-sinh

Có nhận chữa bệnh không khỏi không lấy tiền

Thanh-Hà dược phòng

81 Route de Huế HANOI



TIẾNG LŨNG KHẮP HOÀN CẦU



CHU
V.S. CHÈ

Nhỏ cánh sanh nước
mua tại :

Hanoi Hàng Ngang Số nhà 3
Haiphong Phố Khách Số nhà 140

Thiên Hòa Đường
(tức Hứa-gia-Ngư y quán)
20 phố hàng Đường Hanoi



Bản đường theo cổ pháp tự chế ra các thứ b. chế, cho đơn bốc thuốc và cao dán hoàn toàn bản đường lại làm đại lý cho mấy nhà danh ở các tỉnh thành Thượng-hải, Quảng-dông, Hương-cảng, lại bán cả các thứ sâm, nhung, quế, yến, chân châu, mặt gấu, sạ hương, sừng tê giác, sừng linh dương v.v... giá bán phải chăng, các ngài chiếu cố lấy làm hoan nghênh.

Trong hiệu có ông Trung y Hứa-gia-ngư xem mạch làm thuốc, chuyên chữa nam nữ lão ấu các chứng nội thương ngoại cảm và đàn bà, Thái tiền, sản hậu, điều kinh, bạch đới với trẻ con các chứng, đậu, sởi, cam, t. ch. kinh phong v.v... rất là hiệu nghiệm.

Giá tiền mỗi đi rơm mạch 1p00 còn những người lao động đến tận nơi xem mạch không lấy tiền.



MÙA RẾT ĐÁ TỐI
Phổi yếu sinh ho, sớm không điều trị, lâu thành lao xuyên,
có một không hai

BỔ-PHẾ THÁNH DƯỢC

Trừ đờm, trị ho, mất lao, hết xuyên, giúp phổi cho người công nhân mệt mỏi, có dùng mới biết

Lọ con Op. 40
Lọ lớn Op. 80

ĐẠI-QUANG DƯỢC PHONG

47 phố Hàng Đường Hanoi — Giấy nói số 805

**Thở nào là
« Phòng tích »**

Bệnh phòng tích dần dần phá sức lực
thường hay bị, từ 20 đến 50 mưoi tuổi
hay bị lắm. 1- Vì sớm ngưng say với hơi
lạnh độc; 2- Vì xông đi ngủ hay đi tắm
ngay nên thụ bệnh, gọi là phòng tích. Khi
bệnh thấy đây hơi, tức cổ, tức ngực,
còn không muốn ăn, ăn thì ợ, thường
đau bụng đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị
bệnh này, sắc mặt vàng, da bụng gầy. Mỗi
ngày 1. 2 Hều lâu 4, 5 Hều Phòng-Tích dần
được Coa Châm không công phá, dùng
bệnh ít thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay. Mỗi
Hều chín hai bận uống giá Op. 40.

VU-ĐÌNH-TÂN

236 bis, Route Lạch-Tray, Hai-phong
Ấn-từ kim-thiên năm 1928

Các nơi Đại-lý

HANOI: M. Hieu, 22 bis Rue de l'Étoile; Trần
văn-Huân 99 phố mới; quân-tiền kỳ 4,
phố Hàng Long; Nguyễn Ngọc-Linh, 25 phố
Hàng Bông — HÀ ĐÔNG: Hieu Nam-Tho
Chợ Bưởi, Hào-Châu Phố phố Bruxelles
Phong-Phong & Cho-Ti — NAM-ĐÌNH: Hieu
sinh-Dương 9 phố khách; Hưng-Lưu
9 Hàng Tinh — HẢI-DƯƠNG: Hieu-Chi
Lau 11 Hàng Thi — BẮC-NINH: Vinh-sinh
101 Tiền-An — SƠN-AY: Văn-Thành 4
Hàng Tinh — HẢI-PHONG: Hieu Nam-Ti
hàng sách số 48 phố Bounai — VINH: S. N
Hàng phố gare — HUẾ: Vinh-Tuân 49 phố
Long — SAIGON: Hưng-Vương 12
Dépagnon.

Các tỉnh trong ba kỳ có đại lý trên.



HIEU ICH-CAT
47 HANG GAI HANOI
LÀM ĐU CÁC THỨ
DẦU VÀ CLICHÉ
GỖ ĐỒNG, SẮT, NGÀ
CAO-XU VÀ BIỂN ĐỒNG

Tân Việt Nam thư xá

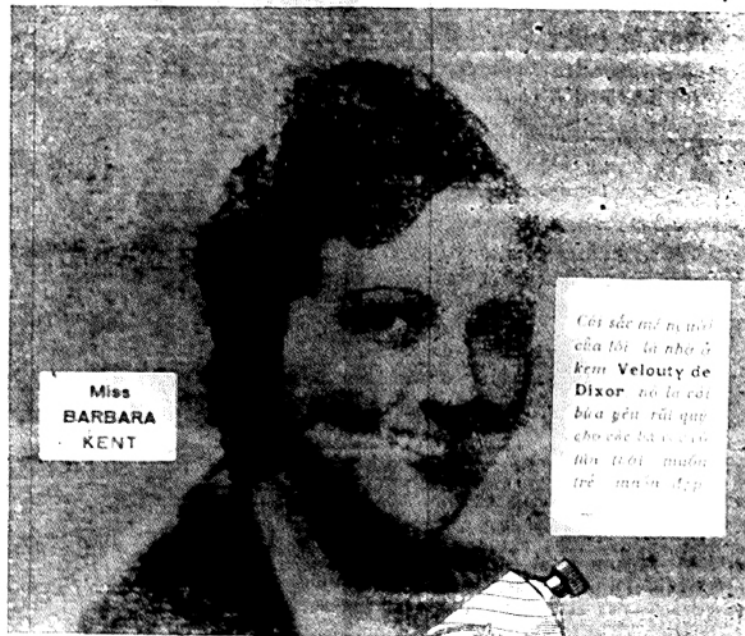
35 Rue Lamblot Hanoi

Xin gửi thiệp

Quốc văn cụ thể là quyền sách
bản rõ cái nguyên uỷ và các thể tài
những lối văn-thi của ta khi xưa
như: ca, từ, khúc, phú từ-lục, kinh
nghĩa, văn sách, văn xuôi của ông
bằng Bửu-Kỳ, giáo sư trường Cao
 đẳng toàn, giá Op. 80

Vi vô gia đình là bộ giáo-dục tiểu
thuyết Sana Famille của Hector Malot
hay mới dịch ra quốc văn lần thứ
nhất, giá Op. 100

III Đông-chu liệt-quốc số 1 và
số II giá mỗi quyển Op. 100



Miss
BARBARA
KENT

Cô sắc mỹ nhân
của tôi là nhờ ở
Kem Velouté de
Dixor nó là cái
bùa gien rui quý
cho các bà và cô
tôn trọng muốn
trẻ mãi mãi



Thư kem này gọi là kem Velouté là một thứ kem mịn mịn như sữa khi
áp dụng ra da nó rất mịn mịn và nó là cái ta cần dùng không
mất màu da. Thư kem này không có hương vị gì cả, nó vừa rất mịn
phong phú và không làm da bị khô.

Có bán lẻ khắp nơi

Đại lý độc quyền: LUNE FAT 23- Rue Chancelier, Hanoi
TẠI HẢI-PHONG: có bán ở số 22, 14 phố khách Hieu A-Biz Mohamde,
TẠI NAM-ĐÌNH: C. Phan ở hiện G. Phan-Lung 26 phố Carreau.

NHÀ THÍ NGHIỆM BỆNH LẬU GIANG
Đã phát minh những thứ thuốc chữa về bệnh này

Hệ thống Lê-Huy-Phách làm thuốc đã lâu năm, đặt phòng riêng để thí
nghiệm bệnh lậu và Giang mai. Hồi năm 1931 đã phát minh những thứ
thuốc này để chữa về bệnh này. Lậu mới phải (état aigu) bắt cứ mủ, máu
bớt từ, chỉ dùng từ 4 đến 6 là khỏi hẳn, mỗi ve, giá Op. 40

Lậu lâu năm (état chronique) thường sinh nước tiểu vàng đỏ, hay đục cũng
là vậy vào lúc đi tiểu thấy nóng, từ chỉ mỗi một, yếu đuối và còn sinh
nhiều chướng khó chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve liệt trùng giá mỗi
ve Op. 40 và 1 hộp in bổ ngũ-lương-tri 2p, hộp nhỏ 1p. là khỏi hẳn.
Thứ thuốc này siêng không khỏi sẽ giá lại tiền. Còn bệnh giang mai thì
bắt cứ nặng đến đâu, dùng thuốc của bản hiệu cũng không khỏi hơn là
bệnh lậu. Ai ai đều biết. Muốn hỏi điều gì định theo timbre Op. 40 giá lời ngay

Ở xa mua thuốc gửi thư về sẽ cách địa hóa
giao ngân (C. E.) thư và mandat tín đi

(M. Lê-Huy-Phách 12 Route Sinh-tử Hanoi (Tonkin)

**Thực vậy! Thực vậy!
Không giảm khỏe tài**

Món thuốc trị chứng đau gân giầy của
Quảng - Đức - Sinh được phong chung
tôi, do y-sĩ quan Ngọc-Sơn nghiên
cứu rất tinh vi, đã chữa giúp lắm
bệnh nhân, có chứng ấy thực rất khó
biệu.

Mới đây Mère - Trương - Đức - Hieu
chủ nhà hát Phức-Thắng và M. An-
Phủ số 4 hàng B5 Hanoi, cũng có
chứng đau gân - giầy, có lấy thuốc
của bản đường điều được khỏi cả

Bản đường xem mặt, bốc thuốc,
chuyên chữa các chứng ngoại cảm,
nội thương và có đủ thuốc hoàn tâm
sản xương gân giầy hay đóng hộp để
các bệnh nhân đi xa, tiện uống không
lỗi sức.

Bản đường chủ nhân xin sẵn lòng
xách dùm các bệnh nhân các phương
l phòng các chứng bất kỳ.

Kính chào

Quảng - Đức - Sinh

31, phố hàng B5, Hanoi

Nên đọc báo
Đông - Phương

TÂN THANH
145
HANG
ĐỒNG, CHU
VA ĐÀ

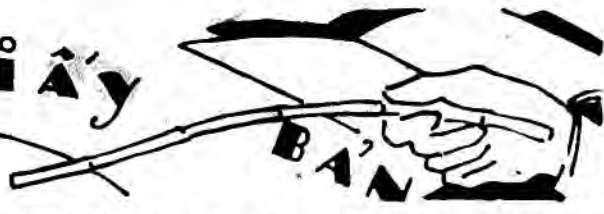


DỦ ĐỒ
PHỤ TÙNG
XE TAY..

Kiểu mới, GIANG ĐẸP
GIÁ ĐE
mp. Moderne Hanoi



THẾ GIỚI CŨ MỤC TÀI GIẤY



Bình văn

Juan huyện huyện tôi về thời bấy giờ là một nhà thương văn.

Ngoài việc cai trị dân ra, ngài chỉ có ba cái thú: hát káo, chằm vườn hoa, và họp anh em bạn thường thức câu văn hay.

Mà cái thú thường văn ngài cho là nhẽ nhất.

Một tháng, hai kỳ, mồng một và mười rằm, quan huyện, quan huân và cu cừ là thầy học quan huyện đón giấy các con, họp nhau ở công đường với mấy chục anh em bạn, các quan phủ, huyện, giáo, huân và các bậc văn thân trong hàng tỉnh để nghe bình văn. Những bài thơ, phú, luận, kinh-nghĩa-văn sách dư thì mà các ngài lấy trúng cách được đem ra bình. Rồi những bài nhất nhì đều có thưởng, hoặc tiền, hoặc chè rượu, quạt tầu, nhiều, vóc.

Các quan trường chỉ có ba người, thế mà chia nhau công việc cũng đủ cả sơ, phúc, chủ. Chủ-khảo thì cỡ nhiên là quan huyện. Còn phúc khảo là quan huân và sơ khảo là quan cừ. Nhưng xét ra thì quan chủ-khảo chỉ ở vào địa vị trung lập, và theo đạo trung dung điều hòa bài phú rất phần đối nhau: phú sơ khảo và phú phúc khảo.

Tôi còn bé, mới lần làm, chín tuổi đã dẫn đám môn-mên tướng đến những bài văn sấm lan ấy. Song vì ở gần huyện lỵ, nên kẻ bình văn nào tôi cũng theo anh tôi và anh thế huynh tôi vào huyện. Tuy tôi chẳng biết thường thức câu văn hay, nhưng khi mở bài của anh tôi ra coi, cái sơ khảo, sơ điểm, sơ sổ cũng đã khiến tôi nhào được giá-trị bài ấy.

Đó là nơi khi ba ông sơ, phúc, chủ khảo đồng ý nhau mà thôi. Thưa ra ba ngài nhất là ông sơ và ông phúc từ khi tư tưởng gặp nhau. Hễ chỗ nào có khuyến đồ (ông sơ dùng phẩm điều chấm văn là thường có số xanh (mẫu phẩm của ông phúc dùng). Những chỗ có khuyến đồ và

số xanh gặp nhau như thế thì bao giờ cũng có điểm tím của ông chủ khảo.

Một hôm, tôi đem quyền văn của anh tôi lên hỏi thầy.

— Thưa thầy, một ông khen, một ông chê như thế thì ông nào phải?

Thầy mỉm cười một cách khinh bỉ, trả lời:

— Họ khuyến, số lão cả! Con coi đó, từ xưa tới nay chỉ vì cái khuyến cái số giết nát như thế mà đường công danh của thầy bị lật đổ!

Thầy câu giờ cho các con ngày sau gặp được hạng quan trường cho ra quan trường, nhất là đừng gặp phải những ông sơ, ông phúc, vì ghét

— Thưa cha, kỳ văn sách có một bài văn hay lắm! Nhưng phải một đoạn không có nghĩa lý gì.

Người con liền đọc cho cha nghe đoạn văn giờ ấy.

Cha cười nhạt, thông thả bảo con:

— Mời ông nằm xuống đây. Tôi lắng ông ba rồi rồi tôi giảng cho ông nghe cái giết của ông.

Bố đánh con rồi đọc lại đoạn văn cho ông con nghe, thì ra ông con làm phúc khảo, đã chằm câu văn sai mạch lạc, thành không có nghĩa chi hết.

— Đây, các con coi, chằm sai câu mà còn làm mất cả giá trị một bài văn, huống chi cái giết của họ có khi tại

không may bị các quan trường số giết từ đầu đến cuối là chính tự tay ông tiến-sĩ Trần viết ra, mà ông tiến-sĩ Trần lại vẫn nổi tiếng là bác hay chữ nhất nước. Các quan trường được tin ấy cũng thấy hơi nung. Liền gọi người cừ bảo đến hỏi văn, thì người cừ thì cũng thấy thà rằng tác giả bài ấy chính là cu cừ Trần. Quan huyện, quan huân và quan cừ liền họp hội-dồng bất thường để chằm lại cái bài mà các ngài đã phê liệt. Lúc bấy giờ ông sơ và ông phúc lại họp ý nhau một lần thứ hai, nghĩa là các ngài đều khen văn hay lắm. Rồi các ngài đứng đến hai nghiên son để khuyến lập hết những nét số của các ngài.

Lại một chuyện nữa đã làm giảm mất ít nhiều danh của các quan trường.

Một ông ở đương trong ra chơi với thầy học chung tôi. Thầy liền đưa vào ra mắt quan huyện, quan huân và giới thiệu với các ngài rằng đây là một ông Bông ở Quảng-nam hay chữ có tiếng tại Trung-kỳ.

Quan huân và cu cừ lựa chọn mấy bài dự thi được phê tru đưa ra khoe ông Bông và nhờ ông Bông giữ cho cái trọng trách làm chủ khảo. Quan Bông nhận lời ngay, và đem bài về nhà tự để chằm.

Hôm sau quan Bông đem mấy bài vào huyện trả lại. Các quan sơ khảo và phúc khảo mở ra coi thất kinh. Vì quan Bông số từ đầu chí cuối và quyết nào cũng được ngài phê cho một chữ liệt to bằng con gà mái.

Mà nào chỉ có thế thôi! Ngài là con ngài cười mát, cái cười kinh của nhà nho, và nói luôn mồm:

— Giộc, giộc đi!

Mình theo bầu ngài vào huyện, đứng nghe, không rõ ngài bảo ai giới người làm bài hay người chấm bài (Còn nữa)

NHỊ LINH

Hiện ảnh Hương - kỳ

Tứ Dân chủ ý



nhau hay vì một lẽ riêng, mà có ý kiến trái ngược nhau như thế.

Rồi thầy kể cho chúng tôi nghe câu chuyện sau này:

Một ông hay chữ, nhưng bay chữ quá nên thi hỏng mãi, rồi đi hà tất phải nơi, các con cũng hiểu vì lẽ gì...

Ông vào lần chiều đi thi mãi. Rồi ông cùng đi thi với con ông... Rồi con ông đã đậu tiến-sĩ được cử làm quan trường các kỳ Hương-thị, mà ông vẫn còn đi thi...

Năm ấy con ông đi chấm thi về ông hỏi:

— May có gặp được bài nào khi không?

Con đáp:

không bỏ không bên.

Anh em bạn ra hiên khúc khích cười với nhau, cho rằng vì thầy trượt mãi nên thầy ác cảm các ngài chấm thi. Nhưng chẳng bao lâu xảy ra những chuyện khiến chúng tôi phải phục lời thầy nói là đúng.

Một kỳ hội đồng chấm thi ra đầu bài: Hồng-môn-bội-lâm luận. Một bài dự thi bị hội-dồng đồng thanh phê liệt. Lần này quan sơ-khảo và quan phúc-khảo gặp nhau là lần đầu, và những số đỏ, số xanh song song đi ngang hàng với nhau.

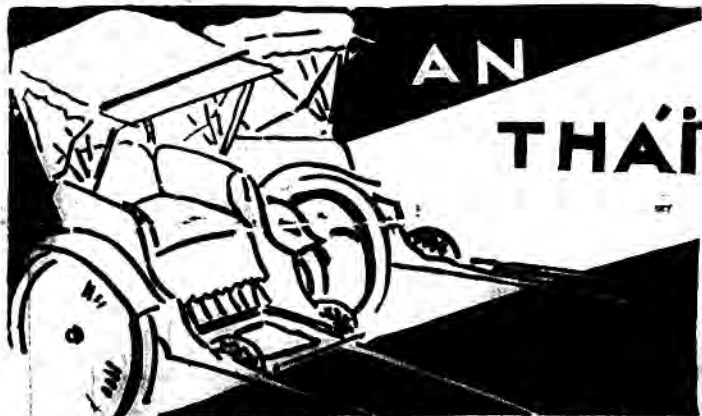
Nhưng hai ba hôm trước kỳ bình văn, không biết từ đâu đồn dậy lên cái tin ghê gớm rằng: cái bài luận



Nước hoa hiện con voi Nguyên Chất

Jasmin, Fleur d'Amour, Rose, Violette, quelques fleurs Menthé		
1 lq 3 grammes op30	1 lq 1p70	10 lq 17p00
1 lq 6 grammes op60	1 lq 3p70	10 lq 20p00
1 lq 30 grammes op70	1 lq 6p00	10 lq 81p00

Phân-Lợi 70 Paul Doumer à Haiphong



Nhà đóng xe số 23 phố Cầu gỗ Hanoi, vì sự hẹp hòi nên đã dọn cả cửa hàng vào trong xưởng số 2 phố Nguyễn Trọng Hiệp.



— Và chịu khó ở nuôi em, mỗi tháng tôi cho 2 đồng 1 cắc rưỡi, còn quà nữa của tôi... thì tôi cho vô đề và mìn.



— Sao vậy ông không đỡ trên đầu ông, mà lại đỡ trên đầu tôi?
— Xin ông tha lỗi, tôi sợ nó rơi.

..từ nhỏ đến nhớn..

Ồ! Phong-Hóa suy đổi!

Mấy nhà nho nửa mùa thường than vãn cho phong-hóa suy đổi, nhưng chẳng qua như con anh vũ học nói, thấy câu sáo ngũ thi đố, chứ có xét dấu cho rằng phong-hóa xưa thế, nay vẫn thế, có suy đổi chút nào đâu.

Hễ có ai nói đến họ, họ than: phong-hóa suy đổi, luận thường đảo ngược.

Ta nhìn ra xã hội, vẫn thấy con kinh mền cha như xưa, có thay đổi chút nào đâu. Ấy thế mà họ than cho đạo cha con đến ngày điêu linh rồi!

Ta nhìn vào gia đình, vẫn thấy vợ chồng yêu mến nhau, vì nề nhau để cùng nhau gây dựng. Ấy thế mà họ than cho đạo vợ chồng đến ngày đổi bại rồi!

Theo v họ: Đạo huynh đệ đến ngày đổi bại rồi! Ngày xưa, anh em coi nhau như thủ túc, nhưng anh thương em em theo ở hiền mình, coi mình như một người cha chứ không coi mình như một người bạn, vì thế nhiều khi sinh ra bất bình, bất tức. Ngày nay, anh em vẫn coi nhau như thủ túc, nhưng anh coi em như một người bạn, em coi anh như một người bạn, sự không phải bèo nhau, khuyên răn, có lẽ theo lẽ tự nhiên hơn xưa. Cái đó không biết, chỉ biết rằng đạo huynh đệ đến ngày đổi bại rồi!

Đạo bằng hữu đến ngày đổi bại rồi! Ngày xưa, anh em bạn ở với nhau lấy tin làm đầu, bây giờ anh em bạn ở với nhau vẫn lấy tin làm đầu! Cái đó, không biết, chỉ biết rằng đạo bằng hữu đến ngày đổi bại rồi!

Phong-hóa đến ngày suy đổi rồi! Ngày xưa phong-hóa như thế, bây giờ phong-hóa vẫn như thế. Cái đó không biết, chỉ biết rằng phong-hóa đến ngày suy đổi rồi!

Ồ! phong-hóa suy đổi, luận thường đảo ngược — tam cương, ngũ thường phò cho giòng nước chảy xuôi. Ai là người hữu tâm với phong hóa, chẳng là lo cho phong-hóa, chẳng là muốn giữ lại đời cổ sơ.

TU-LY

Thầy bói

Dân An Nam ta biết bảo tồn quốc hồn, quốc túy, nên trọng, nên tin thầy bói lắm. Nhất là các bà thì lại càng yêu mến thầy, việc gì cũng nhờ đến con mắt sáng của thầy trông bộ.

Thầy lại khéo lắm, gặp bà nào cũng khen nức, khen dỡ, số tốt số hay. Đi buôn ư, thế nào cũng trở nên giàu có, làm quan ư, thế nào cũng chóng thăng thưởng. Vì thế, các bà lại càng phục thầy. Có con mắt tinh đời. Nhưng thực ra, thầy chỉ có cái lưỡi rêu.

Thầy tướng

Đa tin thầy bói, hẳn phải tin tướng.

số. Mà số người đi xem tướng, xem số, một ngày một đông, số các thầy tướng cũng mỗi ngày một tăng.

Theo như lời các thầy tướng, ông nào cũng là tướng người sang, tướng bà nào cũng là tướng kẻ cả, cho nên các người sang sá, các kẻ cả ấy, bỏ tiền ra thường cũng không tiếc, mà đến lúc ra, trong lòng lại chán chửa là hy vọng, rồi khắp khối mừng thầm, nhưng thực ra, chỉ có ông thầy tướng là mừng, mừng thầm được tiền thưởng, lại cười, cười thầm mấy ông người sang, mấy bà kẻ cả được cái mừng hão!

Những kẻ bỏ mấy hào ra mua lấy cái mừng trong một lúc, cũng không dể.

— mà biết đâu đây biết đâu ta lại không được làm người sang, kẻ cả? nhưng biết đâu ta lại không mất tiền toi, biết đâu đây?

TU-LY

Bàn ngang.

Người ta bị đề nên bao nhiêu, lúc chối giã lại càng hung hai mạnh bạo bấy nhiêu. Dân bà ở xã hội Việt Nam ta cũng vậy, ở dưới quyền của chế độ cũ từ đời hồng-hoàng đến giờ, gặp được lúc hờ hạo giới phóng đều hưởng ứng những tiếng vang của cơn phong ba, đầu chưa biết giới phóng là gì cũng có âm hưởng.

Bây giờ họ đã biết nói theo con đường mới, biết học cho trí thức mở mang thêm, biết tập thể thao cho thân thể một ngày một cường tráng.

Vì họ trí thức mở mang, nên họ biết nghe lời phải, biết suy nghĩ, chưa nói phải biết vâng theo, nhưng họ cũng có sở khiến riêng, biết tự trọng lấy mình, biết tự lập lấy mình, họ đã thành ra một người biết thị phi. Như vậy thật là một cái hại cho xã hội. Nhưng người cũ lo cho phong hóa phải mau mau tìm phương trừ khử đi. Phải bắt họ nhất luật theo tam tông tứ đức, bắt họ không được có ý kiến, tư tưởng gì nữa. Rồi đây họ lại ở nhà, hòa ra con người vô học, không biết phải trái, Cha, chồng, cả đến con nữa bảo sao nghe vậy, như một người bỏ đi vô trí vô giác... Có thể nói đây là trình nữ liệt phụ, có thể nói đây là phụ nữ Việt Nam.

Nếu không... nếu không một ngày kia họ sẽ là người có học, có giáo dục, có tài, có trí họ sẽ ra người mới!

TU-LY

Kính Cáo Độc - Già

Về dịp Tết, Phong-Hóa sẽ ra một số đặc biệt, n i toàn về Tết. 26 trang Giấy tốt, in mũi. Rất nhiều tranh vẽ, nhiều thơ vui, nhiều truyện ngắn về Tết. Sẽ có những bài:

Trước Tết, Tết, sau Tết của Việt-Sinh,

Chúc mừng «thập bát tử» của Từ Ly,

Đuối bóng hoa đào của Khai-Hưng và Bảo-Sơn,

Bông Cúc Vàng của Khai-Hưng,

Cái vòng luân quần của Nhất-Linh,

Ba Ech ăn Tết của Từ-Ly, Tết từ tự của Tú-Mỡ,

Thơ Mới, Thơ Tết Cầu đôi Tết, Truyện vui cười v. v...

Nhiều tranh vẽ của Đông-Sơn. 1 bức tranh bốn mùa của Lemur (thơ vịnh của Bàn than)

1 bức tranh phụ bản (hors texte) có thể đóng khung được của Nguyễn Nam-Sơn giáo sư trường Cao-dẳng Mỹ-thuật.

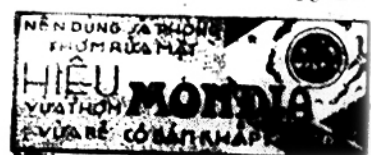
Số 31 (số Tết) đăng lễ ra ngày 20 tháng giêng tây (25 Tết) thì để chậm lại đến đúng sáng hôm 24 tháng giêng tây (29 Tết) mới xuất hành, để vừa kịp đọc trong ngày Tết, còn số báo 27 tháng giêng (mùng 2 Tết) thì vì nhà in nghỉ nên không xuất hành. Ngày mùng 9 Tết sẽ ra số 32.

Hà giêng sẽ có một số về Hội Lim và một số Mùa Xuân. Từ nay giờ đi, các bạn xa gần gửi giấy về mua báo giải hạn mà không gửi kèm ngân phiếu thì bản báo không gửi báo, và không trả lời.

Cùng các nhà buôn

Số Tết sẽ in ra một vạn, vậy ai muốn đăng quảng cáo vào số Tết xin mời lại nhà báo số 1 đường Carnot thương lượng ngay từ bây giờ.

PHONG-HÓA



Nickelage - Emaillage au four
Réparation des Cycles.
N. 54 Rue du Papier Miroi



«Giấc mộng con» của Ba Éch

Đêm đông, Ba Éch vừa lạnh, vừa buồn, bảo vợ lấy chai rượu ra nhâm rượu cho nóng. Mới uống được vài chén, mình thấy ấm và nhẹ, khinh khoái lắm. Ba Éch nhìn ngọn đèn xanh thấy lơ mơ dần, quay lại nhìn cái nệm rượu thấy tự nhiên lớn lên, to ra, cái cổ hơi ngắn lại. Ba Éch rụi mắt nhìn... thì không thấy chai rượu đâu nữa chỉ trông thấy một ông mặt hơi đỏ, mũi to và hơi đỏ, đôi

là sao người ta lại thích xem đến những điều bại hoại phong hóa. Nếu người ta thích xem chắc là ngoài điều bại hoại phong hóa, báo Phong-hóa cũng có cái gì...

— Cái gì? Những cái mách què, vãn mách què, vãn mách què, mách què tuốt, ông thử ngắm xem trong những chuyện khôi hài trào phúng còn có gì là đáng đáng không? Còn có gì là tư tưởng không? Những bài luận có nghĩa lý, công luận sừng sừng, có bao giờ người ta nói không đáng sự thực đâu, có ai đọc đến đâu.

— Vàng, vui cười thì không thể đại luận được.

— Ấy đấy! chuyện nào có vui, cười và không đúng sự thực đều làm bại hoại phong hóa cả.

— Thế những truyện của Trang Tử?

— Ôi khác, khác nhiều!

— Thế những bài của Đông-phương Sóc, các bài phú khôi hài của các nhà nho xưa...

— Những bài ấy thật là những áng văn chương tuyệt thế cả!

— Ấy thế, mà chuyện của Trang-tử hay của Đông-phương-Sóc, những bài phú khôi hài ấy đều không đáng sự thực cả.

mũi cính chuẩn vận áo thụng, rõ ra một vị phán quan. Nhìn mặt hơi quen quen, nghĩ mãi Ba-Éch mới nhớ ra là ông Nguyễn-khắc-Hiếu, bất cười vang.

Ông Hiếu, nghiêm sắc mặt nói rằng: — Ai cho phép anh cười? Anh định chế riệu gì? Anh phải biết rằng cười và chế riệu là có tội với phong hóa.

— Cười là có tội với phong-hóa? — Phải, xem như báo Phong-hóa chỉ biết khôi hài và chế riệu làm bại hoại phong-hóa.

— Khôi hài, chế riệu làm bại hoại phong-hóa?

— Phải, nếu không bại hoại phong hóa, sao lại bán được mau, sao lại có nhiều người đọc?

— Thế ra nếu không bại hoại phong hóa thì người ta không đọc.

— Chính thế. Người đời vẫn vậy. Người ta vẫn thích xem những điều bại hoại phong hóa.

— Vàng những điều bại hoại phong hóa, thật quá không nên đem bán trên báo. Nhưng tôi lại có một điều,

— Không vì thế được. Ông đã xem những sách của tôi chưa?

— Quyền «Giấc mộng con» của ngài cũng không đáng sự thực.

Ông Nguyễn-khắc-Hiếu như không nghe thấy, nói một mình:

— Những chuyện hoạt kê hay trào phúng của cổ nhân, những chuyện của Trang-tử, của Đông-phương-Sóc, những quyền sách của ông Nguyễn-khắc-Hiếu... đó mới là những sách có giá trị đáng xem, đáng lưu lại đời sau.

Chỉ những chuyện vui cười, châm chọc của Phong-hóa, làm bại hoại phong hóa, suy đồi phong hóa...

Rồi Ba Éch thấy ông hai con mắt lim dim như tỉnh tọa, lại thấy ông, người nhỏ lại cổ giải ra, dần dần chỉ còn bé bằng cái nắm. Ba Éch dơ tay ra sờ vào cổ ông, thấy lạnh lạnh... Đứng mất tinh giã, Ba Éch thấy tay mình còn đang cầm cái cổ nệm rượu...

TU LY



Không phải bán nước
Nhà bên có chuyện kỳ khôi,
Thảo nào bác Mỗ nhếch môi cổ ngày.
Cười gi, cười tít, cười say.
Rõ anh đa sự chỉ hay cười người.

Vốn rằng: ở tại phố tôi,
Có nhà mẹ góa, con có bốn người.
Ba cô con gái đến thời,
Nếp nhà hiền hậu, tình trời tình anh.

Mười lăm, mười tám xuân xanh,
Thăm nghiêm vắng khách ghé anh rập riu.

Thực là tài sắc đủ điều,
Huê - lan sức nức phồn thêu êm đêm.

Một hôm có một người quen,
Đưa vào một câu thiếu niên chơi nhá.

Thư rằng: cậu Tú tán khoa,
Vừa đi du học phương xa mới về.

Tài dân cấp sách đề què,
Ước ao người để cho thuê bên ngoài.

Nhớ ăn cần đề êm tai,
Tả ta nay đã thành người đồng cư.

Thấy người phong nhã thì thư,
Ở ăn đang mực, gửi thư đưa đáng.

Bà già vừa ỷ yếu đương,
Chiều chàng như thể con nường trong nhá.

Tự do những lúc vào ra,
Gái trai tập hợp như là anh em.

Trong ngoài cách một bức rèm,
Những khi bận rộn chung đèn cùng nhau.

Thôi đưa thắm thoát quá mau,
Thi ra đeo trống cá rang cá ba.

Ngay đi như thể ngựa cầu qua rầm.

Tuần trăng tròn khuyết mấy phen,

Các cô đã thấy hơi phiền tí ti.

Chẳng hay chàng ấy làm gì?

Mà đem bệnh bằng truyền đi cho người,

Rõ ràng bệnh đó thật rồi,

Càng bưng, càng bít, càng lồi lồi lên,

Lửa rơm còn dơi phải ren.

Lửa tình trai gái khó êm được nào.

Bên ngoài dư luận si sèo:

«Núi ông tay áo, đại sao bà già».

«Một nhà con gái đương to,

«Rước voi đóng đực rầy mỡ sao đang!».

Thoát nghe như nói phũ phàng,

Bà già chép miệng: «chuyện cũn rằng rưng».

Thi phi nhiều tiếng khôn chừng!

Nhưng người đã nói sao đang được nghe

Đỡ làm thử thách tung ti.

Ngắm xem đang đứng, đang đi đang ngồi

Bang đầu như mả chết chơi;

Địch rằng bằng thịt, ôi thôi, lạ làng.

Biết bao kinh ngạc cho cùng,

Thi ra đeo trống cá rang cá ba.

Cổ nhân nên vẫn thật tha,

Xâm xâm tìm gọi Ta là hồi đồ.

Tìm quanh phố nhỏ phố to

Mãng: câu, tí hỏn là đồ đi chơi,

Cho tìm khắp chỗ cùng nơi.

Mắm cơm ắp đồ sòm mai đến chiều,

Đường rừng ai biết lối hiền.

PHẠM-CHÁNH-LÂM «TH.

CÓ CHI HƠN ???

Hên nay, đầu KHUYNH-DIỆP là thứ đầu danh tiếng nhất, được các quan thầy thuộc đề: công-nghệ là hay lắm và được quốc dân tin dùng hơn hết

Dầu Khuyh-diệp đã giết không biết bao nhiêu là giải-thưởng trong các cuộc Đám xáo Kỹ-ngệ Khoa-học ở xứ ta và tại Pháp. Kể cả Kim-khẩu, Long-Tinh, mẽ-day, Bàng-Cấp, dầu Khuyh-diệp đã được tất cả 13 cái, toàn là thứ đặc-biệt.

Buôn dầu Khuyh-diệp rất nhiều lời. Các hiệu đã buôn dầu Khuyh-diệp đều chịu là món hàng chạy nhất. Chớ làm với các thứ dầu tên khác

Mua buôn, làm Đại lý, gửi thơ cho Khuyh-diệp chủ nhân
M. VIÊN - ĐỀ

Bến Ngự HUE

Tại hiệu Viên-Đề có cả nhiều ruồi hàng khác toàn là thứ bán hết sức chạy.

Vẽ ảnh truyền thần bằng than hay mực tầu
Thật giống, thật khéo Không phai màu

ảnh bán than 50 x 60

2p90

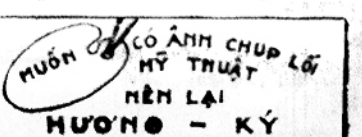
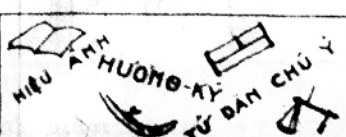
Ở xa xin gửi ảnh mẫu về cho

M. TRƯƠNG-TRONG-BÌNH

Office Indochinois du Travail

81 Route Mandarine Hanoi

Có nhận gửi ảnh đi các nơi theo lối Hinh hóa giao ngân.



Cửa hàng và xưởng may do M. Đoàn Đức-Ban quản trị lấy

Chuyện Phong Hến

CƠN CHÀU - CHÀU MA

của THẾ - LƯU

Quả trưa hôm ấy, thỏ con Tấn, con ông lý Hương mặc cái áo cộc trắng với chiếc quần đùi nâu, đi thơ thẩn ở trong làng. Nó vốn là một đứa trẻ tươi cười, nhanh nhẹn, mà sao lại rầu rầu nét mặt thế kia? Là vì từ nãy đến giờ nó không tìm được ai chơi với.

Nó đã ra đình chơi; ngồi đình hai người đàn ông nấp phoi bụng ra ngày một góc chiếu. Nó đến nhà thằng Tý, con ông Hương, nhưng thằng Tý phải đi chăn trâu thay cho thằng Cầm, mà nhà ông Hương chỉ có người nhón thỏi, nó không chơi được với ai hết.

Thằng cu Tấn dạo bước một trong đường rậm mà đi thẳng ra đầu làng. Nó dừng lại một lát, trông ra phía ruộng lúa đầu đường vàng hoe dưới ánh nắng trưa nắng gắt. Nó phải nhíp mắt lại để xem có thằng Tý không. Rồi nó toan quay đi, bỗng chú ý đến những tiếng rít là tre trong bóng mát. Nó lại gần thì nhận ra ông xã Cờ.

— Ông lấy lá tre làm gì thế ông xã?

Ông xã đã lấy được một đồng lá lớn, bây giờ nghe tiếng đứa bé thì ngừng cần câu liềm ngánh đầu lại tươi cười:

— À thằng cu Tấn đấy ư? Rồi ông lại quay đi vừa rút lá vừa nói tiếp: Trâu nhà tao hôm nay để tao lấy lá tre về cho ăn. Ông lý có nhà không thế?

— Thấy tôi lên lĩnh, u tôi sang làng... mà trâu lại ăn lá tre ở ông xã?

Ông xã ở là một tiếng rồi hạ cần xuống gỡ những cành tre nhỏ nó vướng lấy cái giây thép ở ra trên đầu cần.

Cái lá tre cũng chẳng vui gì mà xem, và nó còn mãi đi tìm thằng Tý, nên không dừng đó nữa. Nó đi ra phía ruộng được mấy bước thì ông xã Cờ gọi: — Này cu!

— Gì thế ông xã?

— Lại tao cho cái này.

Thằng Tấn trở gót hẳn, về mặt, mừng rỡ.

— Ông cho tôi cái gì thế?

Ông xã thông thả nói:

— Con châu-chấu ma.

Một con châu-chấu to hơn ngón chân cái, màu xanh nõn như lá mạ, đang lấy hai càng dầy những gai đập mãi vào lòng bàn tay người đàn ông. Thằng Tấn miệng nó như hoa, nói:

— Ô con châu-chấu to không! Ông xã làm sao bắt được nó thế?

— Tao thấy nó mắc mình vào mấy cành tre này, dầy cầm lấy.

Thằng Tấn thích rồi rít, giơ tay lên, nhưng con châu-chấu tre thì to, xem ra khỏe hơn những ngón tay của nó. Nó chực bảo ông xã bỏ vào túi áo nó, nhưng chợt nghĩ ra:

— À, ông xã này! Đem về một còng nó đi, còn một còng để tôi đi lấy giấy lại buộc.

Nói rồi nó vừa chạy đi vừa nhìn xuống đất để tìm giấy. Nó trở lại những lối nó vừa qua: ngõ nhà thằng Tý, trước cửa đình công, bờ một cái ao to, nhưng không thấy một sợi gai hay sợi dây nào hết. Sau cùng nó về nhà, đập rình cái lối đi giấy ở cái vồng đã bị nó « thiếu » nhiều bận, thì bỗng trông ngay thấy một cái chai miệng rộng, thân phình. Nó bắc ghế lấy xuống rồi.

một mạch chạy đến chỗ ông xã đợi. Nó bối hân mà lẩm bẩm nói: « Giá đừng biết ông xã ở cùng con châu-chấu có hơn không ».

Thằng cu Tấn lại hơi lo rằng ông xã Cờ không cho nó nữa vì thường thường nó vẫn bị người lớn lừa rồi, hoặc ông xã để con châu-chấu bẫy đi mất rồi.

Su từng trái bẹp bởi của đứa bé cũng làm cho nó ngờ vực những cái tốt đẹp, sung sướng. Nó muốn khỏi tăng hứng nên cầm như cái sung-sướng được chơi con châu-chấu tốt đẹp ấy nó không được hưởng đâu.

Nó chạy càng gần đến con đường ngang thì quả tim nó càng đập giã: nửa vì mừng, nửa vì lo ngại.



Cái đồng lá tre nó vẫn thấy là-lá đó, mà ông xã Cờ từ từ kia thì dần? Nó ngờ ngác chạy lên xem, thì « ôi giờ rồi! » ông xã Cờ nằm vật dưới rãnh! Thằng cu bước cái chai thấy tình huống, nắm chặt lấy cái quang ở đồng lá tre bên cạnh nó, nó run mà đồng lá tre cũng run. Cờ ông xã bị chém đứt như sắp rồi khỏi mình, máu ra lênh láng, hai mắt mở to nhìn, cái miệng há hốc, máu đầm một bên má và nhuộm đỏ bộ quần áo, còn bên má kia rêu xám xanh cũng như da mặt đứa trẻ. Ông xã ngã sấp đi lên dạng kê cái ngựa, tay trái thì vịn lên một khúc cỏ, tay phải thì để gười mình. Máu đọng ở quanh cái vai vào mắt, máu phun vào một hàng dọc khoai ở trên, máu dôi từng đám ở trên mép đường đất. Thằng Tấn mê hoảng không nghĩ ngợi gì hết. Nó muốn chạy nhưng chưa hoàn hồn. Đến lúc nó trông thấy những lá khoai với cánh, tre vì một cơn gió lùa qua, làm rung động, nó mới định thần. Nó vàng mình chạy thẳng lên, thế nào quên vương cánh tre và chân vương phải quần, nó ngã xuống một cái rất mạnh: « thôi, chết rồi! »

Nó kêu chưa dứt tiếng thì đã lăn xuống bên cạnh cái chai chết, cạnh sườn nó đè lên mà ông xã. Bên dưới rãnh vệt lên cạnh đường làm cho nó trượt tay mỗi khi muốn chống mình ngồi dậy, khắp người nó lại thêm rần rần nữa, lưỡi liu lại muốn kêu gọi nhưng không ra hơi.

Trong khi nó lấy hết sức can đảm của lúc này khiếp mà tìm cách chỗi dậy thì mắt nó bỗng trông thấy một vật đồ lờn lờn đang động cựa ở dưới cổ họng ông xã. Nó nhìn kỹ thì ra con châu-chấu tre! Con châu-chấu tre đang len lách từ cái chai liếm bị đè dưới ngực ông xã mà bò lên, đầu và cánh nó bé bết những

bùn bõa với máu. Thằng Tấn nhìn người lên một cái. Nó thoáng nghĩ ra một điều rất ghê gớm:

« Ông xã bị hại vì con châu-chấu ma! »

Thế mà con vật lại cứ lù lù bò đến mặt nó hoài, bộ điệu chậm chạp một cách hiêm ác. M. toan gạt con châu-chấu đi thì bấy giờ mới biết rằng tay trái nó đang sờ phải mồm người chết. Nó cuống quýt gỡ ra nhưng bị râu quần lấy tay nó. Ngay lúc ấy con châu-chấu đã bò đến gần cổ ông xã, nó hét lên một tiếng cực lớn rồi chết ngất đi.

Lúc thằng cu Tấn tỉnh dậy thì thấy mình ở nhà, nằm trong buồng, bỗng thấy những thuốc gió và nước tiêu. U nó thì cúi xuống vừa sụt sùi khóc vừa gọi:

— Tấn ơi, con đã tỉnh chưa?

Chung quanh giường thấy sáu bảy người đàn bà, họ lau mồ hôi và thắt lại cái gài quần vừa mới thay cho nó. Nó thấy buồn buồn ở ngực với cảm lấy mép áo rất rít rít lên. Nhưng không thấy con châu-chấu ma ở trong nên nó yểu làm chực ngồi dậy. Người ta ép nó nằm xuống rồi nói khẽ những câu ngọt ngào vào tai nó, bỗng một người đàn ông mặc áo the trắng ở ngoài đi vào hỏi: — Nó tỉnh rồi à, nó đã nói được chưa?

— Bẩm ông chánh, cháu đã tỉnh.

Người mà u nó gọi là ông chánh trông nghiêm khắc lắm. Ông nhích cái ghế của một người mang đến, để ngồi bên cạnh nó, rồi hỏi nó một câu rất vu vơ: — Mày trông thấy đứa chém xã Cờ chạy về lối nào?

Thằng Tấn nhìn u nó thì thấy mặt u nó có vẻ lo sợ. Nó cũng sợ vì chắc người ta đến bỏ tù nó đấy.

Ông chánh hỏi thêm:

— Thế nào, nói đi. Đứa chém xã Cờ là đứa nào, mày có nhận được mặt không? Nó chém xong về lối nào? Mày nghĩ đến cho tao hỏi.

— Bẩm ông chánh e lời mẹ đứa bé « châu chấu còn sợ lắm, xin phép ông cho cháu nằm ».

— Ừ, mày thấy làm sao, nói cho tao biết.

— Quái, sao ông ấy hỏi mình những câu đến lạ. Thằng Tấn nghĩ bụng thế, rồi thưa rằng: — Con không thấy gì cả.

— Sao lại không thấy? Lúc ấy mày có ở đấy kìa mà!

Thằng Tấn chưa trả lời, thì u nó đã đáp:

— Con cứ thực thà kể lại cho ông chánh nghe, ông chánh có lòng thương, con không việc gì đâu mà sợ.

Nhìn mặt ông chánh thì chỉ có vẻ thương tí nào hết. Nhưng đứa bé cũng

đem chuyện gặp ông xã lúc còn sống cho đến lúc nó bị ngã thấy con châu-chấu bò vào nó thuật lại. Rồi lại bần thần rằng:

— Con châu-chấu ấy là con châu-chấu ma.

Người ta con hỏi nó nhiều câu rồi thì nửa. Sau thấy nó không thể nói rõ được « hung thủ » là ai, nên người ta phải để nó nằm yên vậy.

Ông chánh ra khỏi cửa một lúc thì thấy nó sẽ. Rồi cả gia đình cũng đến.

Nó lại phải trả lời một lượt nữa, nhưng không làm thế nào nói cho người ta tin rằng ông xã chết là vì con châu-chấu ma. Có một lần con u vắng người u nó phải đi: « Mày mà nói đến con châu-chấu ấy nữa thì phải đòn đấy ».

Đứa bé suy nghĩ lung lăm. Cái sợ con châu-chấu tre dần dần hơi thì nó cũng dần dần thôi ngờ con châu-chấu là con vật ma. Nó muốn trở dậy nhưng u nó không cho, nằm đó học đọc một hồi rồi quay ra ngủ.

Trong mấy giờ sau nó cứ thấy thấy u nó chạy ngược chạy xuôi, khi thì nó tỉnh toàn rần rần, khi thì bao bọc mưa tre lá, khi thì phải làm cơm rượu cho ông chánh soi, hôm thì phải còng đốn các cần liềm phá quan tuyện. Nó thấy vậy, biết là mình có trách nhiệm vào cái lo lắng của cha mẹ, nên không được vui. Bà lý xuống thì thở dài suốt ngày, còn ông lý thì cảm nó không cho nó ra khỏi ngõ.

Đến khi cái lệ cảm ấy không thì hành nữa, thỏ cu Tấn cũng không hay ra ngoài chơi. Bởi vì trong làng ai trông thấy nó cũng gọi lại hỏi han đến câu chuyện ông xã Cờ bị giết là chuyện nó không muốn nhắc lại bao giờ. Người ta ngầm nghĩ thương hại cho ông xã Cờ nhiều lắm: ông là người hiền lành tử tế, không hề to tiếng với ai cả, thế mà sao



bỗng không bị giết thảm hại thế kia?

— Tại sao ông xã bị giết hờn? Đứa nào giết sao mày không báo?

Người ta không đời nào quên câu hỏi khổ chịu ấy. Nó đã « phân » giải đến mấy trăm lần rằng: nó không biết.

— nó không biết một lý, một tý (xem trang làm)

Con cháu cháu ma

(Tiếp theo trang 7)

lại. Nhưng người ta không tin. Người ta lại coi nó bằng con mắt «-đề khinh bỉ, hình như thằng bé «đanh con» ấy thế mà ghê gớm lắm chứ không vừa đâu.

Rồi lại còn người nhà ông xã Cờ nữa. Mỗi lần bà đã trông thấy nó là mỗi lần bà khóc lóc, làm như nó là một cái dấu tích của sự oan khổ, bà khóc lóc bất ngờ nghe những nỗi lòng, bà đau đớn và bầy cho nó xem cái tình cảnh mẹ góa, con côi trong nhà bà:

«Bà mà biết đứa nào giết chết chồng bà là «bà sẽ nhỏ nó ra, bà bầm vằm nó ra, rồi bà để đầu giờ». Tội nghiệp cho đứa bé, nó trông thấy hai con người đe dọa ở sau làn nước mắt của bà xã, với cái mặt căm tức chỏ mũi vào nó mà không còn buồn via nào! Nó đợi bà xã đọc xong «bản án» và buống nó ra, rồi bà chân bốn cẳng chạy mất. Từ đó, nó sợ người đàn bà khăn trắng, áo tang ấy như sợ một con yêu tinh.

Cái «án mạng» «ly kỳ» xảy ra đã hơn một tháng trời mà vẫn không ai «khám phá» được ra sự «bí mật» (những tiếng này, thằng con Tý bầy giờ mới nghe thấy lần đầu).

Trong làng hai ba người bị bắt «giam cùm» rồi lại được tha. Rồi hết ngày nọ đến ngày kia, thời giờ đã làm cho chỉ nhớ của mọi người với nỗi xót thương của bà xã Cờ dần dần phai nhạt.

Một buổi chiều kia, thằng con Tý đi ra đình chơi (vì nó đã dám đi chơi rồi) gặp bạn nó là thằng con Tý. Hai đứa ngồi nói chuyện với nhau ở dưới gốc cây gạo. Thằng Tý mới nhắc đến chuyện ông xã để nói đến con cháu cháu tre. Thằng Tý đầu mới nói:

— Tao đã bảo là cháu cháu ma có sai đâu.

— Ủ mà trông nó ghê thực. Lúc ấy nó bỏ vào cò tao mà tao sợ quá, tao chắc thế nào nó cũng cắn chết tao. Nhưng không phải là ma đâu, vì tao không chết.

— Không là ma lại thế. Thế ông xã không chết à?

— Ông xã chết là tại người ta chêm, tao không biết ai chêm, con cháu cháu có biết chêm đâu... mà không biết rồi nó bỏ đi đâu nhỉ?

— Tao bắt được.

— Thật không?

— Thật. Nhưng tao vứt nó vào bếp ngay. Nhưng nó là ma thì không chết đâu, nhưng nó biến đi. Nhưng tao không sợ.

Thằng Tý cười cợt ra gáy và hỏi nữa:

— Nhưng mày bắt được lúc nào?

— Lúc người ta không ông xã và phá. Trước lúc ấy tao vẫn ngồi ở góc đá ngoài bờ ruộng coi trâu. Con trâu của nhà thằng Sứt không có ai coi, đến ăn lúa ruộng nhà ông xã. Tao nghe tiếng ông xã trong bụi tre chửi con trâu ấy rồi như đi tìm cái gì ném đuổi nó đi.

— Thế mày có thấy ném ra cái gì không?

— Không, ông ấy chửi một cái nữa rồi thôi không nói gì nữa. Mà con trâu cũng không đi. Thế rồi một lúc lâu tao thấy mấy kêu to lên, rồi có tiếng nhiều người chạy đến, vì người nhà ông Thức ở cạnh đấy cũng nghe thấy mấy kêu. Tao bỏ trâu chạy vào xem thì thấy mấy năm bên cạnh ông xã. Lúc ấy thì ông xã mất đầu rồi.

Thằng Tý yên lặng, ra rắng nghĩ ngợi. Nó nhìn vào mặt bạn nó như nhìn một người lạ, rồi lại trông đi. Thằng Tý nói tiếp:

— Tao sợ quá, mày à, tao tưởng mày chết thực, nhưng người ta bảo không hề gì. Lúc khiêng mày với ông xã đi, tao đứng xem thì còn thấy con cháu cháu ma bò trên cái lưỡi liềm, tao mới lấy cả cái liềm lên, thế rồi thì là...

Nó mới nói đến đó thì thằng Tý vùng đứng dậy chạy về, bốt hơi bốt hải vào nhà, vào buồng, xuống bếp, luôn miệng hỏi:

— Thấy đâu hử? Thấy tôi đâu?

Lúc nó thấy thầy nó ở sau vườn lên, nó chạy ngay lại cầm lấy tay mà bảo:

— Thầy à, con biết tại sao ông xã chết hôm nọ, rồi cơ?

Thầy nó, cau mày hơi gắt:

— Thôi, đi chơi, đừng nói lao!

— Kia, thực đấy mà! Thực, đấy mà! Nó nói bằng cái giọng rất thực thà! Về mặt rất nghiêm trọng khiến ông lý Buông phải chú ý, rồi hỏi:

— Ủ, thế ai giết ông ấy?

— Cái lưỡi liềm! Vàng! cái lưỡi liềm; Ông xã muốn đuổi con trâu nhà thằng Sứt đi mới lấy cái lưỡi liềm mà... bắt đồ võ y, để cho lưỡi quệp vào trong, ở sau đầu, lúc ném đi, phải rồi... chắc hẳn thế...

Cái tin này xảy ra trong óc đứa trẻ đã cho nó tìm được ra sự thực. Sợ người nhơn con đạo mạo suy xét đến những bề sâu nghiêm bèn, nên thầy thằng Tý không thêm nhẹ lời rõ.

NGUYỄN-THẾ-LƯ

KHOA HỌC

Phân sáp, nước, hoa...

Chị em ạ! Tôi xin mách, mách rằng có mấy nhà khoa-học nói chị em chỉ ưa thích, toàn những «cửa» kỹ khôi, quái gở cả.

Chị em so ước bặt trần châu, hay cái mặt thủy hoàn (kim cương) ư? Họ kêu nó là cái mỡ sán non, hay hòn than trong bếp. Chị em thích phân sáp, nước hoa, hàng mùi ư? Họ lắc đầu cho những «cửa» ấy toàn là mỡ bò, bấc in, sơ chuối, giấy bần cả.

Ngọc trai, kim cương, phân sáp, nước hoa, hàng mùi, thế mà họ lại so với tờ sán non, hòn than bếp, mỡ bò, bấc in, sơ chuối, giấy bần, thì phỏng còn gì đời nào nữa.

Thế nhưng xin chị em đừng vội giận, để tôi giải giúp.

Chị em, dù không phải vào bếp nấu nướng mặc dầu, chắc đã nhiều lần nghe thấy nói ăn thịt lợn sống hóa sán. Thế tức là trong thân con lợn có sán, nhưng sán ấy chưa thành hình sán hẳn. Lợn ăn bậy ăn bạ, ăn phải chứng sán, chứng ấy ở trong thân lợn, nở ra sán non. Nếu người ta ăn phải thì con sán non ấy mới biến thành sán trưởng.

Có nhiều thứ cá ăn phải sán non cũng mắc phải bệnh sán.

Sau sinh nở trong bụng cá, chứng sán bị tổng ra ngoài, trai mở cửa hông mát, trứng sán lọt vào. Thân trai mềm yếu, không làm thế nào trừ được ông khách quý hóa ra, vội vàng tiết ra một chất tức là cái chất xà cừ bọc lọt ton hèn ngay ông khách lại; ngài hay tác quái thì xin ngài ở ở trong này!

Thế rồi hôm nay, trai bọc một lượt, ngày mai bọc một lượt nữa! Song trai vẫn thấp thỏm cho lên dần dà cứ đắp đà chung quanh khách mãi, khách nhìn tới đi lâu, chết công queo tu bao giờ, chả vẫn cứ đắp hoài, đắp mãi, đắp bao đến thành bặt trai thì thôi.

Nhưng thôi chẳng nói gì đến chị em bạn gái, đến hẳn các tay danh sĩ Đông-phương từ xưa đến nay, phần nhiều đều cho bặt trai là «khí tinh anh của trời đất kết lại ở nơi bề khơi». Nếu quả có thể thì bặt trai quý vô ngần, chị em ao ước thực phải lắm, mà có ngờ dân khí tinh anh của trời đất kết lại ở nơi bề khơi lại là cái mỡ con sán.

Các ngài lại nói «khí tinh anh của trời đất kết lại ở nơi rừng sâu, nước thẳm là hồn ngọc». Ấy thế mà thứ ngọc

kim cương, các nhà khoa học đem phân chất xem, thì chẳng thấy khí tinh anh của trời đất đâu, cả chỉ thấy toàn là một chất than, đồng loại với chất than đen thui đen thui trong bếp.

Lại đến phân sáp, nước hoa, hàng màu là những vật tô điểm cho chị em khuê các thủa xưa. Đó mới thực là tinh hoa trời đất, chứ như ngày nay tinh hoa trời đất không đủ cho chị em dùng nữa. Chị em xô đẩy lẫn nhau những muống hương thơm hơn, đẹp hơn, mà tệ nhất là... rẻ hơn. Vì thế nên các nhà khoa học thừa cơ thay tạo hoa, chế ra đủ các thứ vừa lòng chị em.

Này phân thật trắng, sếp thật tươi, nước hoa thật thơm, hàng thật đẹp, màu nhuộm thật tươi, mà giá lại... phải chăng?

Tinh hoa trời đất đâu lại có cái giá phải chăng ấy! Này phân: họ bán cho chị em phân kẽm là thứ để pha sơn, thứ để làm thuốc ghê ỷ mà chắc chị em ai chẳng biết, hoặc giả họ lại cho phân chỉ là thứ phân thật trắng, nhưng độc đã có tiếng, độc đã có tiếng đến nỗi nhà nước sợ hại vệ sinh đã có lệnh cấm không cho các nhà hàng sơn dùng nó. Nay chị em bôi nó lên mặt thì còn gì nguy hiểm bằng nữa.

Chị em lựa trọn sáp ư? Rẻ tiền lấy thứ chế bằng mỡ lợn còn khá, nếu theo sở thích của chị em thì phi «vớ» phải mỡ bò, tất «vớ» phải sáp mỡ.

Chị em kén nước hoa thơm ngát ư? Họ sẽ bán cho các chất chế bằng đủ các vật mà chị em vẫn sợ xưa nay: bấc in, nước gạo, me... Chị em lại thích hàng tơ, nhuộm màu đẹp, họ chế bằng bông bằng giấy, bằng sơ chuối, lại có người đang tìm cách chế tơ bằng mặt của gỗ dầy, cả phẩm tươi đẹp họ lấy ở hắc ín ra để biến các chị em ưa mới đó.

Thôi tôi xin nói để chị em biết, vì họ nhìn chị em bằng cái «lưỡi khoa học» chứ họ «có nhìn chị em bằng «đôi mắt khoa học» đâu, chị em cứ yên tâm và nhất là đừng giận nếu không, sau này tôi chẳng vạ gì mà mách nữa.

Chẳng thứ mười ba

Tiệm Đức Thắng

Bán Thuộc Lão

N° 148, Boulevard Albert 1er Dakao

Phúc Lợi

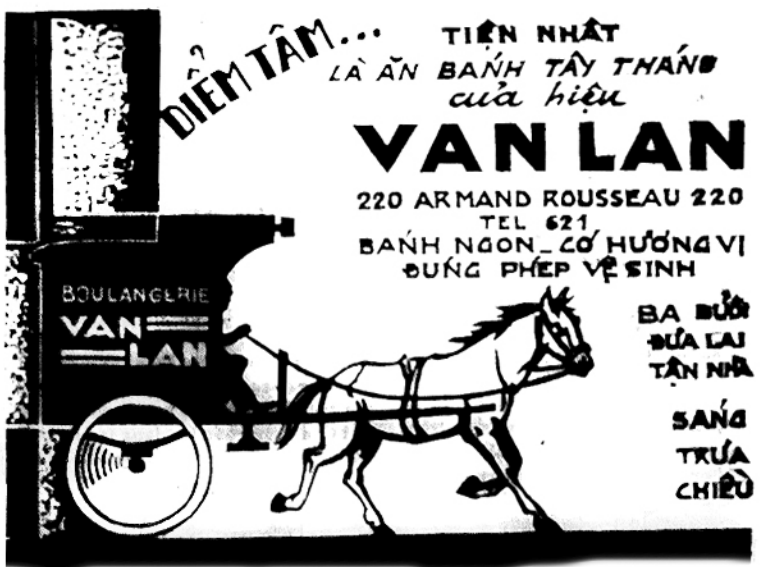


7.9.11 ROUTE DE HUE HANOI

DIỆM TÂM... TIỆN NHẤT
LÀ ĂN BÁNH TÂY THÁNH
của hiện

VAN LAN

220 ARMAND ROUSSEAU 220
TEL 621
BÁNH NGON - CƠ HƯƠNG VI
ĐÚNG PHÉP VỆ SINH



BÁ BƯA
BỮA LẠI
TẬN NHÀ

SÁNG
TRƯA
CHIỀU

Những việc chính cần biết trong tuần lễ này

Vấn đề thóc gạo ở Đông-dương

Theo ý kiến đại hội nghị kinh tế ngày 22 Decembre 1932, quan Toàn-quyền đã ký nghị-định đặt một hội đồng có những vị sau này để khảo cứu về vấn đề thóc gạo, trừ vấn đề tiền tệ không được tranh luận đến.

Quan Thống-đốc Nam-kỳ chủ tịch, một đại biểu tây, một đại biểu Nam của hội-đồng quân hạt, một đại biểu Tây và một đại biểu Cao-miền của phòng thương mại Trung-tương Nam-kỳ làm hội viên.

MM Ganany, Tổng thanh tra ngân hàng, Blanchard quản lý địa ốc ngân hàng, De Pressol chánh sở cho vay nhà đất, de Visne giám đốc tức mặt cục được dự hội đồng quan cai trị Nonilletas làm thư ký.

Một người tù xử rục làm reo và tưng giết linh

Saigon — Hôm 21 Decembre ở Vũng-tàu người lính Đồng dẫn một toán tù đi làm trước nhà thương. Lính Đồng bảo người tù kia đi làm một việc. Người tù ấy ở Saigon mới bị giết xuống chừng một tuần lễ, và đã không nghe lời người lính. Lại còn xử nậy người tù khác làm reo.

Người lính thấy vậy đòi đánh người tù xử rục đó thì va ra tay trước, vác thương chém vào đầu và mặt người lính.

Lính Đồng bị chém liền kêu cứu, thì có thấy cái chạy đến nhằm người tù hung dữ ấy bắn một phát súng sáu. Phát ấy không trúng, nhưng người tù ấy cũng ngã nhào như chết. Và làm vậy là để tranh phát súng thứ hai của người cai.

Người cai áp lại coi thì người tù ấy vẫn sống như thường. Người ta liền bắt và giải vào khám, còn người lính thì được trở vào nhà thương điều trị.

NB

Không được hút thuốc mà tù chánh-trị nhìn ăn chẳng?

Nhưng nay đã ăn rồi!

SAIGON — Vừa rồi từ Châu-tri ở khám gần Saigon tuyệt thực.

Được tin, ban ủy viên xem xét các khám đường đến nơi để nghe lời thỉnh cầu của bọn tù. Ban đầu, thì người ta nói họ kêu nại việc cơm nước, nhưng chính là họ vì muốn hút thuốc trong khám không được nên nói như vậy.

Ở khám, người ta không cho hút thuốc, vì sợ sự rối rít thỉnh thỉnh.

Tuy ban ủy viên kia đều xai, nhưng họ cũng chưa chịu.

Hiện nay chúng tôi đã được tin rằng bọn họ đã bắt đầu ăn lại.

Ông Pierre, chủ khám, trước thái độ của các người đã tuyên bố rằng:

« Nếu như phá trật tự thì tôi sẽ dùng đủ cách đàn áp »

CL

Một ông già bị bọn cướp lấy thủ cấp

Saigon — Có tin ở Cao-miền cho hay rằng: một bọn cướp người Cao-miền gần biên giới xứ Nam kỳ, cả thấy có 8 người, đem một cây súng trường và một cây súng lục liên-bơm vờ rồi vào nhà một ông già nuôi bò xin ăn một bữa cơm.

Chủ nhà trả lời rằng không có đủ gạo nấu. Quân cướp liền nắm đầu ông già kéo ra ngoài sân, rồi rút dao cắt lấy thủ cấp. Làng xóm không ai biết. Cướp tự do kéo sang làng khác, giữa đường gặp một người Khách trú bèn bắt cả, cướp chặn lại giật lấy hết tiền.

Ở Kandal, có lẽ cũng bọn cướp này đến đánh một một cái chùa Cao-miền. Hai chú tiểu chống cự lại cũng bị cướp đánh mang nhiều vết thương nặng.

Hiện nay các nhà chuyên trách đã cho người theo dấu bọn cướp để trừ diệt.

NB

TA TÂY

Xưa nay hàng hóa gì của ta làm cũng có phần kém hàng của tây nhưng áo pull-over của biếu Cự - CHUNG dệt cơ phân xuất sắc chẳng kém hàng của tây chút nào.

CỰ - CHUNG

68 Rue de la Citadelle Hanoi

Tại nhà hát Tây

Buổi hát đại đặc biệt giúp hội

« Bài trừ bệnh Lao »

Ban học sinh tài tử NAM CA

số 28 phố hàng Cỏ Hanoi

8 giờ tối thứ bảy 21 janvier, 26 ta sẽ diễn 2 tích:

I Nỗi lòng ai tỏ?

Kịch bản tài tử tự nhiên như thực, có một nhà danh sĩ mới xưa lại, bớt những chỗ rườm rà thêm những chỗ hay

II Máu ghen đâu có?

Đại bài kịch điệu tuồng Tàu hát bằng tiếng Annam theo âm nhạc Tàu. Rất mới! Rất lạ!

8 giờ tối 18 janvier mồng 3 tết R. I. Tuồng... Tuồng Tàu

Tuồng Tàu mà hát bằng tiếng ta Hát vui tại lạ mắt

Kim Ngọc kỳ duyên

Sự tích lý kỳ — Văn chương tao nhã — Giọng hát hùng hồn — Âm nhạc réo rắt

Mở màn mời chờ

Tranh cảnh do nhà Trần-Phên chế ra cho nhà hát Tây đã hơn một năm nay nhân dịp này đem chưng cho lòng trông. Lại có M. Đoàn-ba-Chinh là kép riều có tiếng pha trò, một danh ca ở Khâm-thiên một tài tử đánh đàn bầu, M. Trần-Phên đánh đàn tam thập lục giúp thêm cuộc vui

Giá chỗ ngồi 3poo 2poo 1poo op7o op2o Trước là để giúp vào công cuộc bài trừ bệnh lao cho nhân loại sau là mua vui xin ba con Hà-thành để vui lòng lấy vé

KIM-HUNG

104 Bis ROUTE DE HUÉ - HANOI

NÊN HÚT THUỐC THOM

COMPAGNIE COLONNE TABACS

Về các kiểu máy kiểu nhà. Tinh về đất cát và cầu cống, về truyền thần sơn, mực và thuốc. Làm bằng hộp bằng sơn còn và vôi. Sơn của nhà và quét vôi. Về quảng cáo và biển giao hàng vân vân.